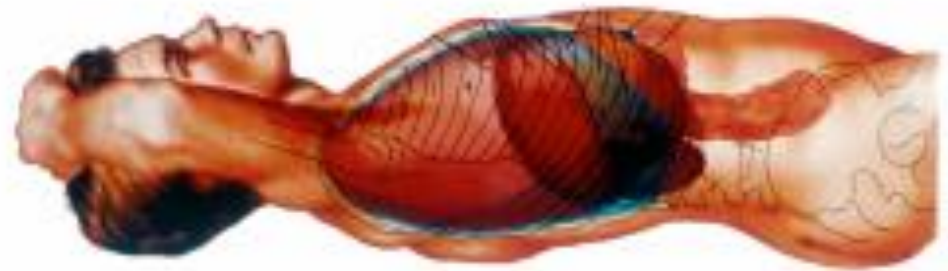


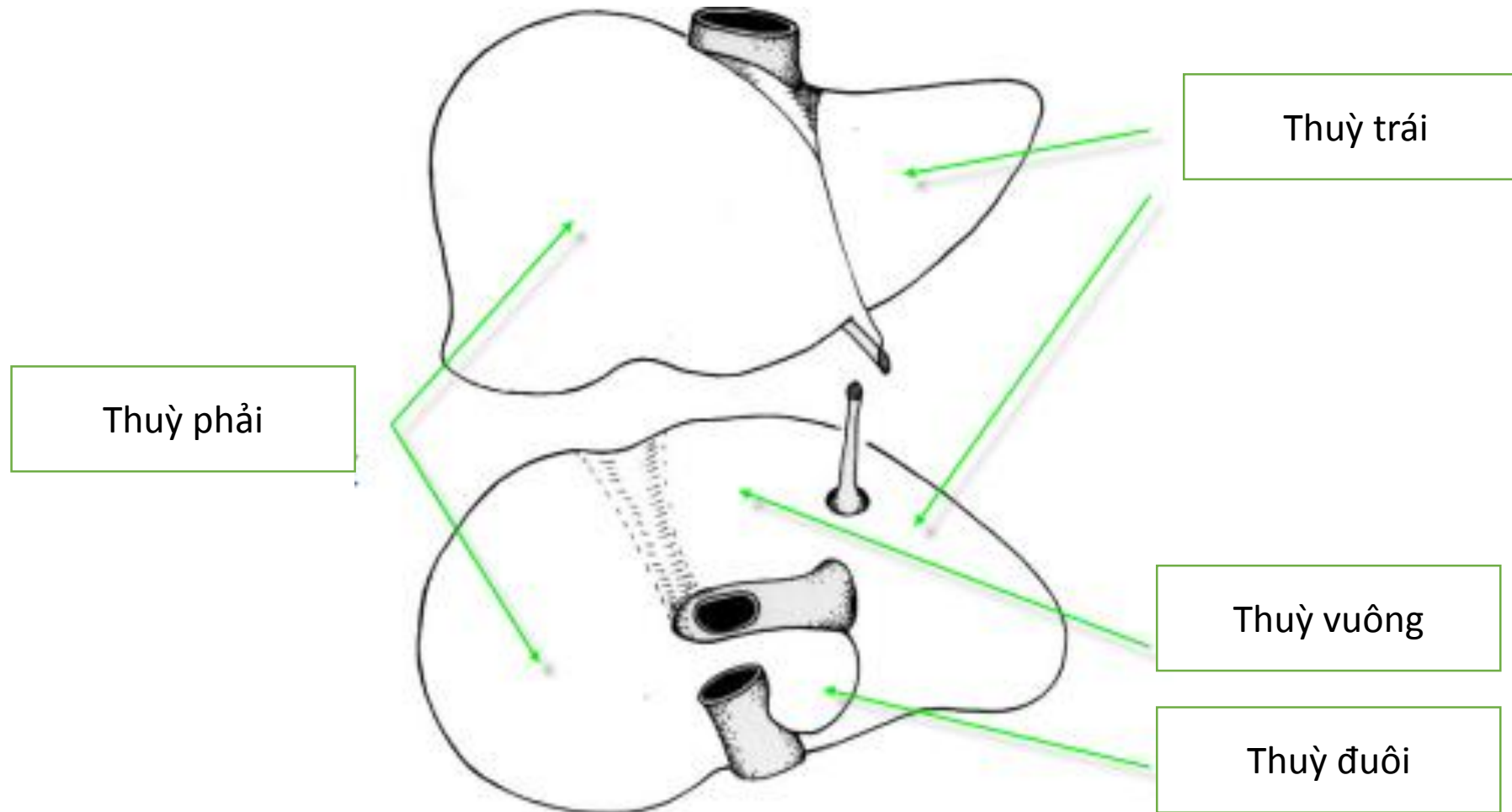
Giải phẫu gan và đường mật về phương diện phẫu thuật

Denis Castaing

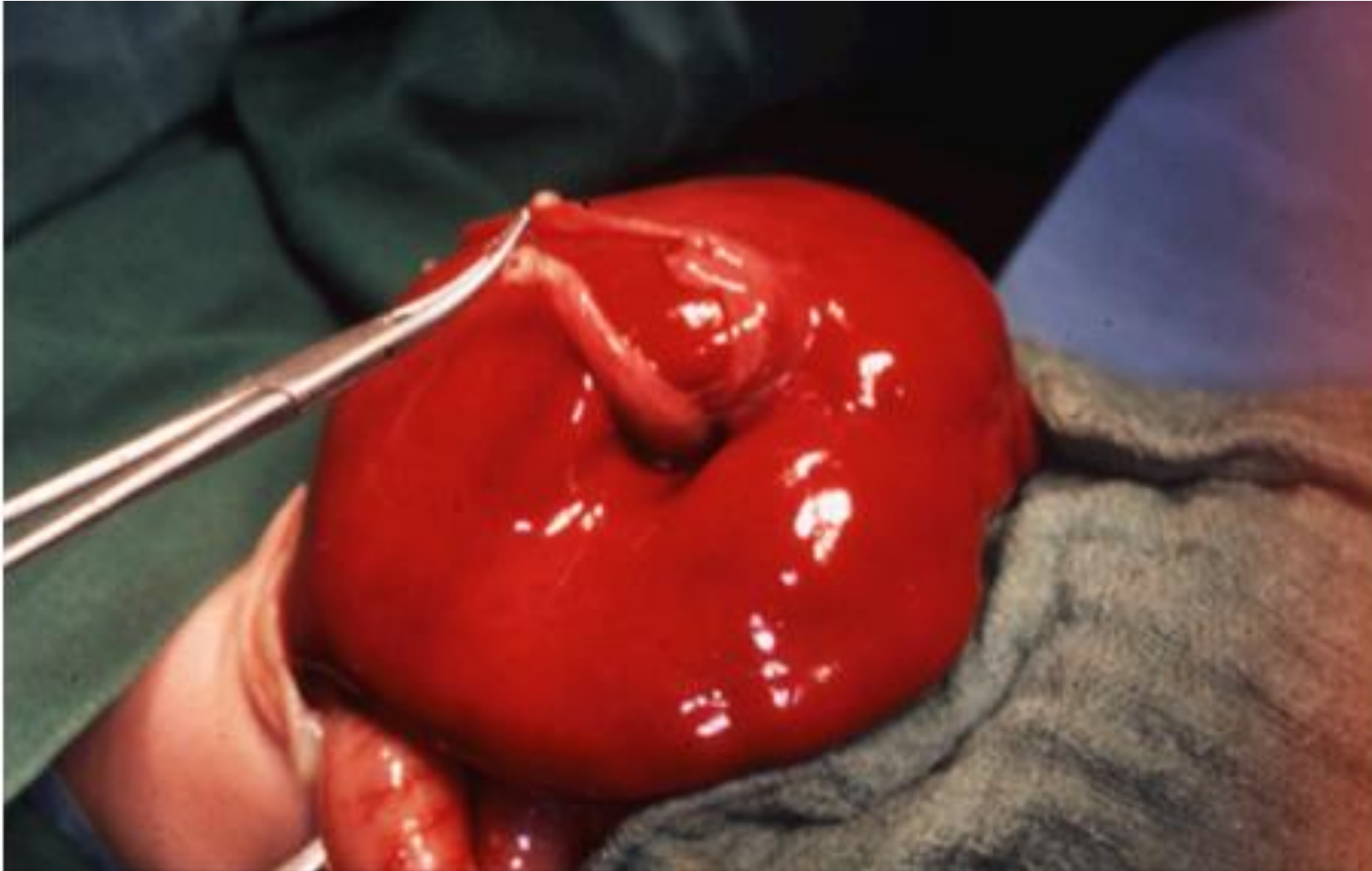
Gan là một cơ quan ngực- bụng



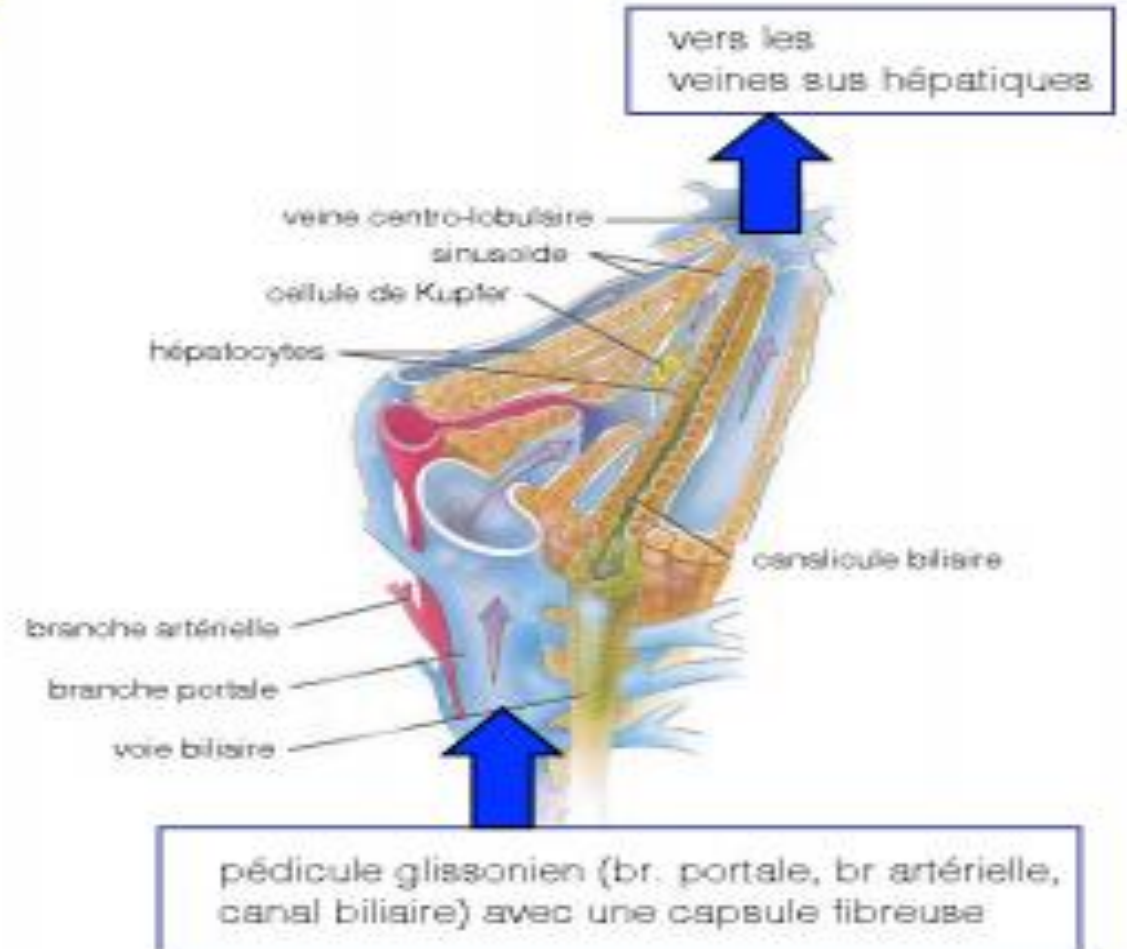
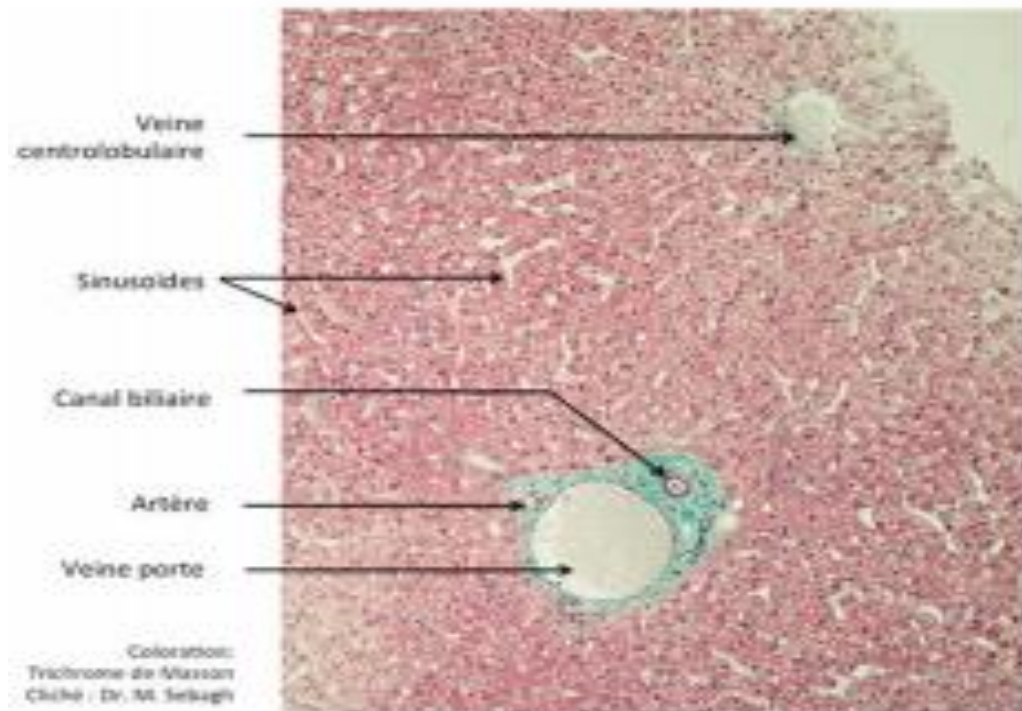
Giải phẫu kinh điển



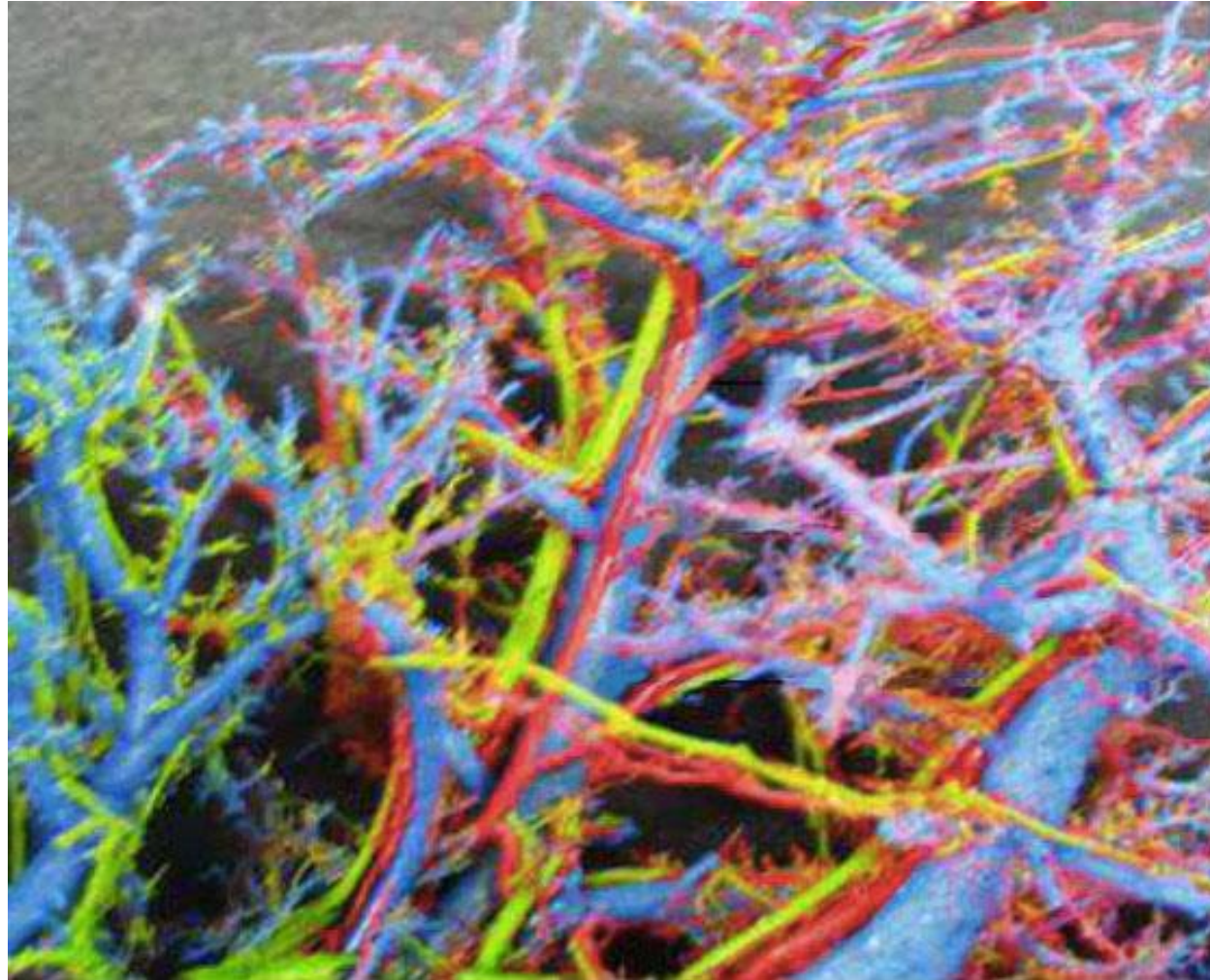
Le contenu dépend du contenant



Giải phẫu chức năng = thuỳ gan

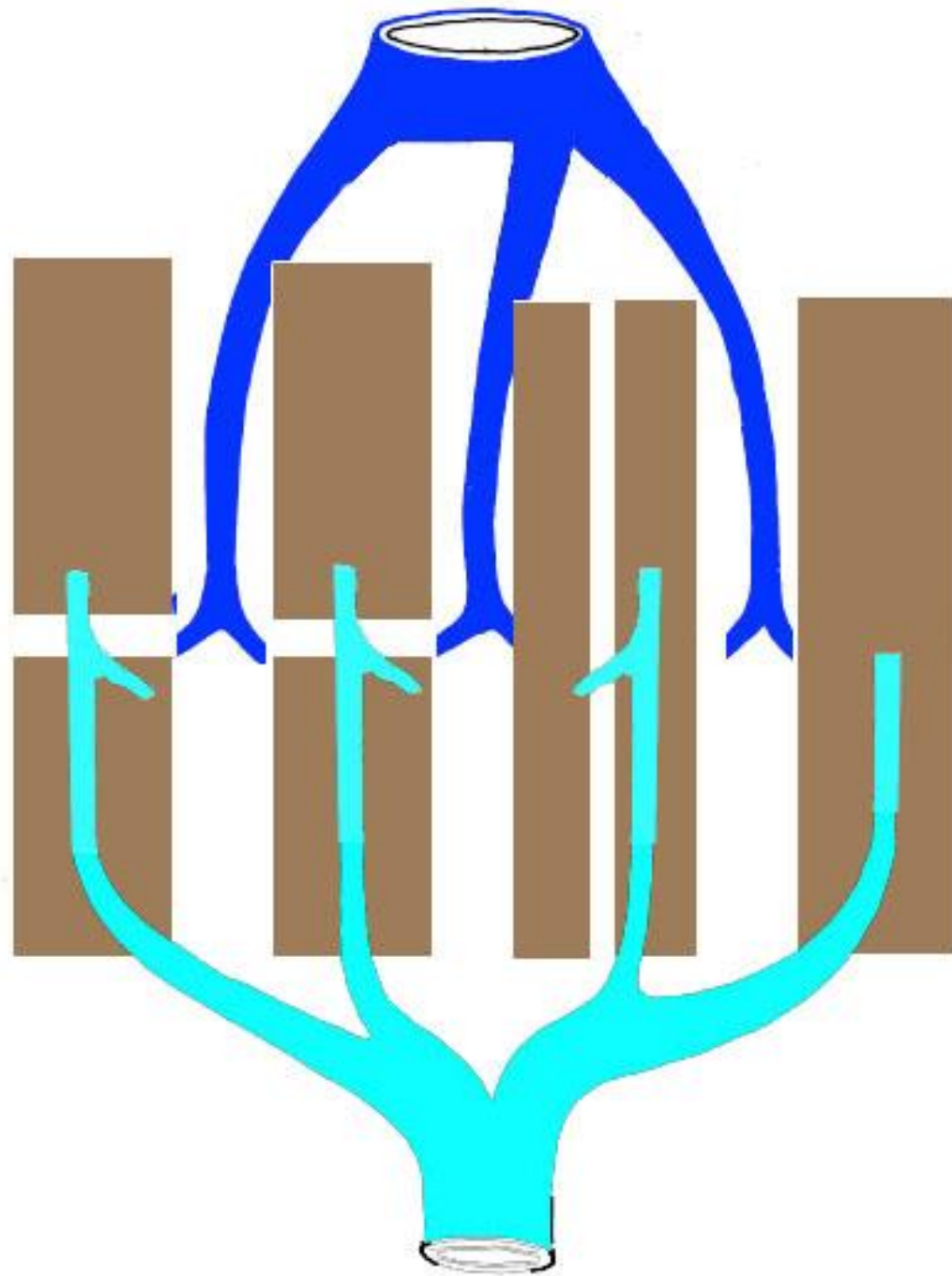


Giải phẫu chức năng = các cuống
Glisson

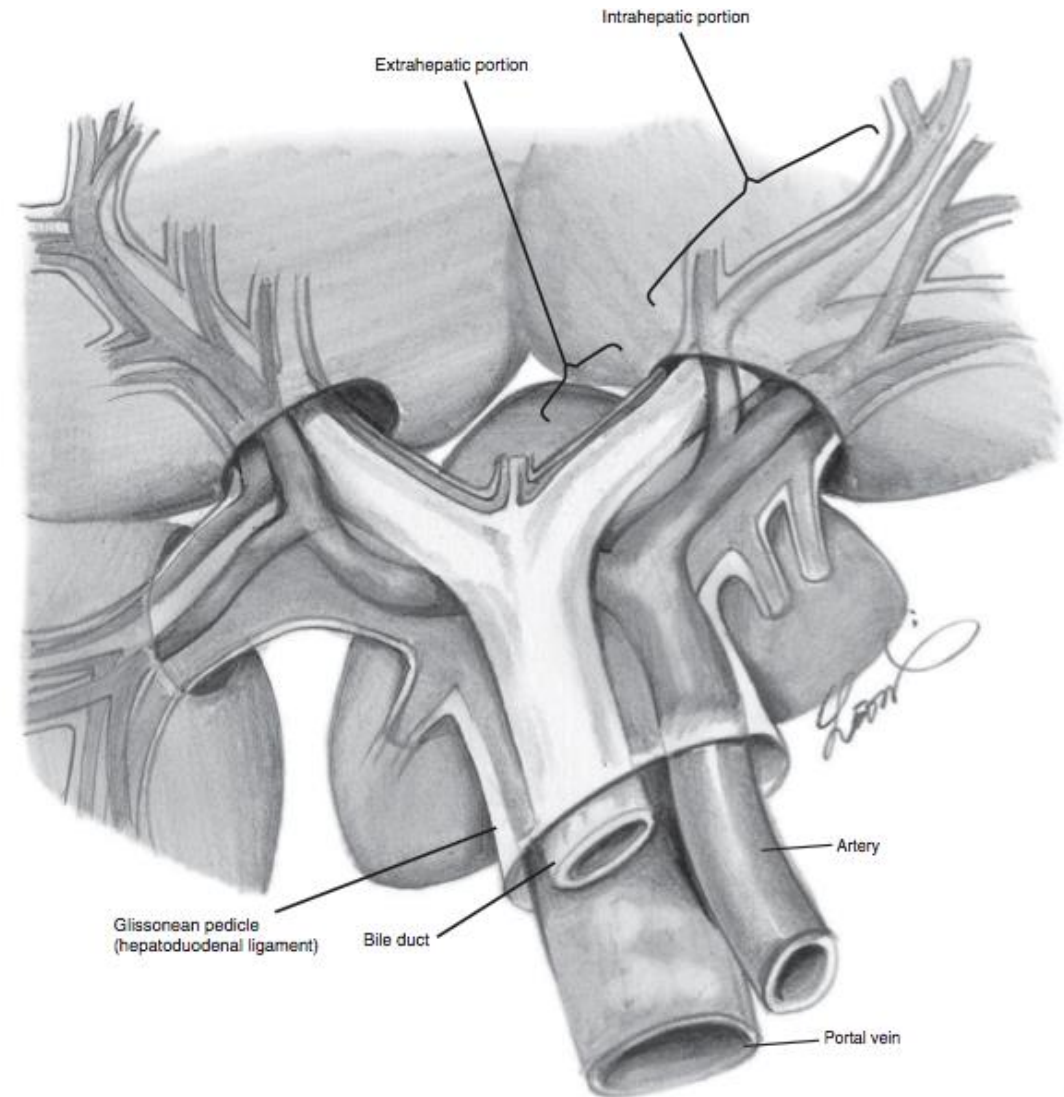
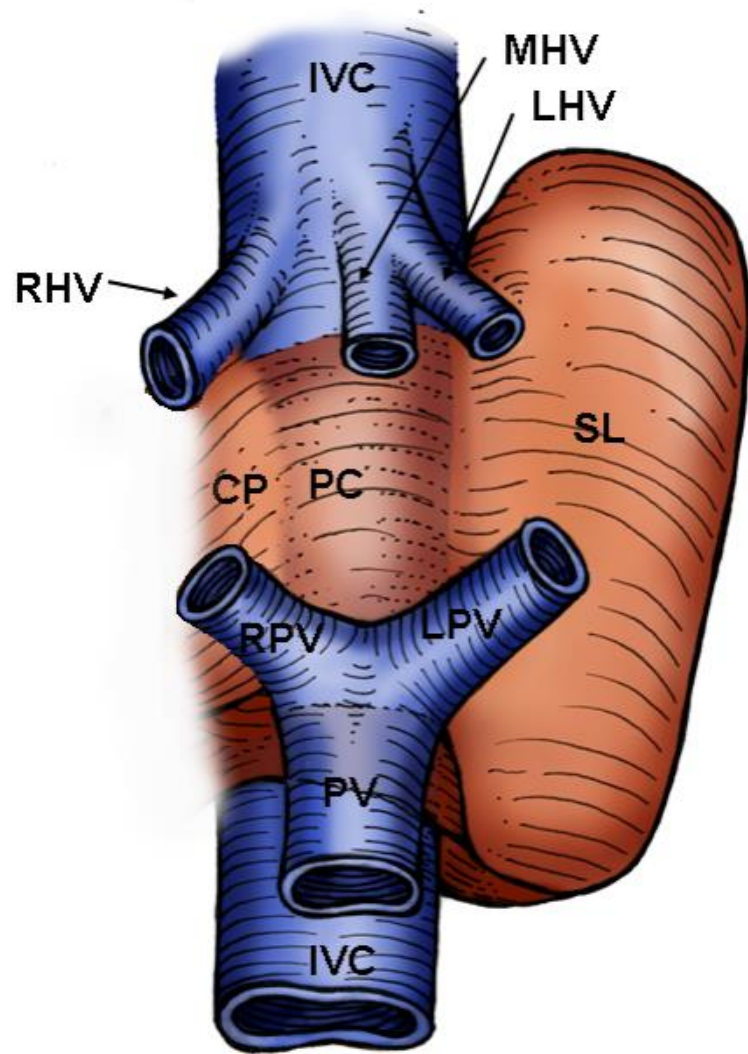


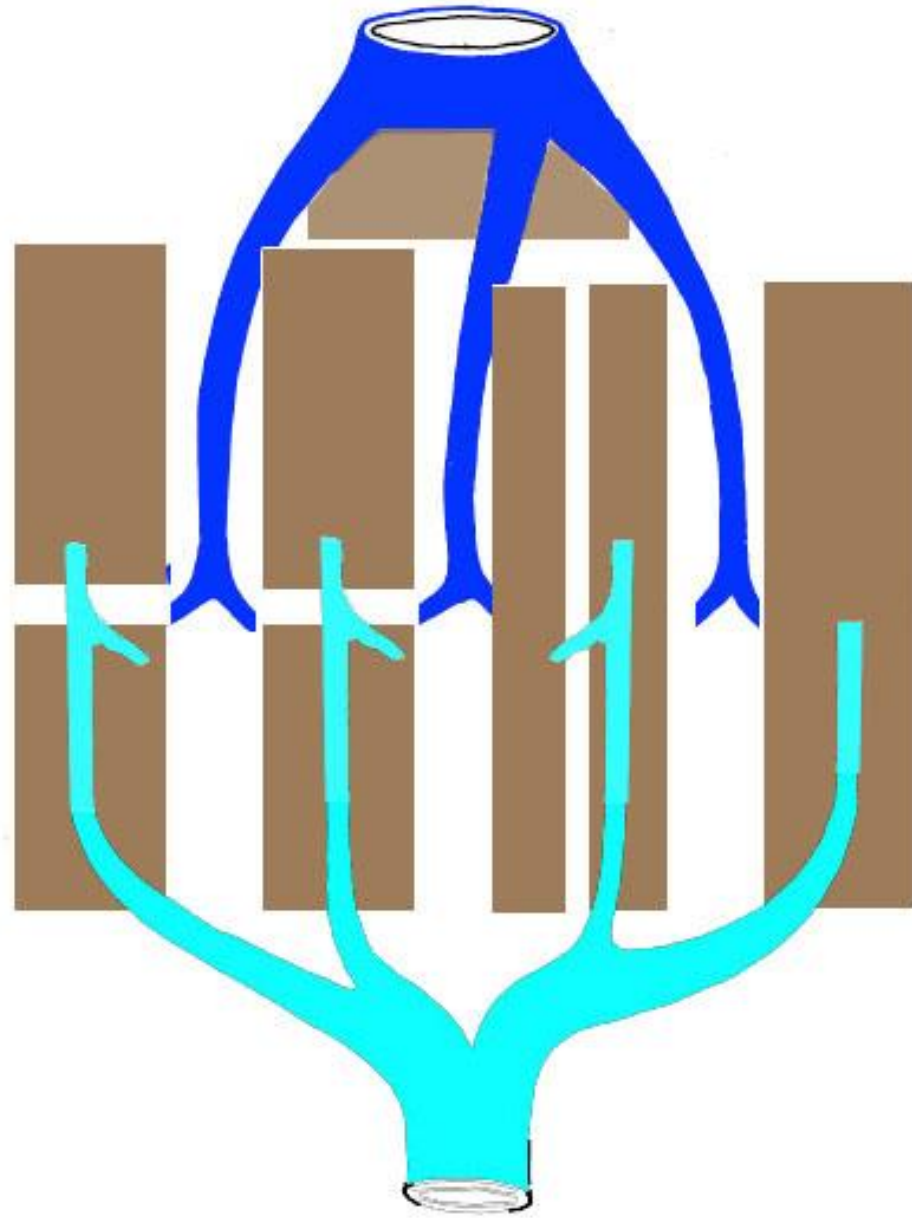
Các cuống Glisson = TM cửa, ĐM và ống mật

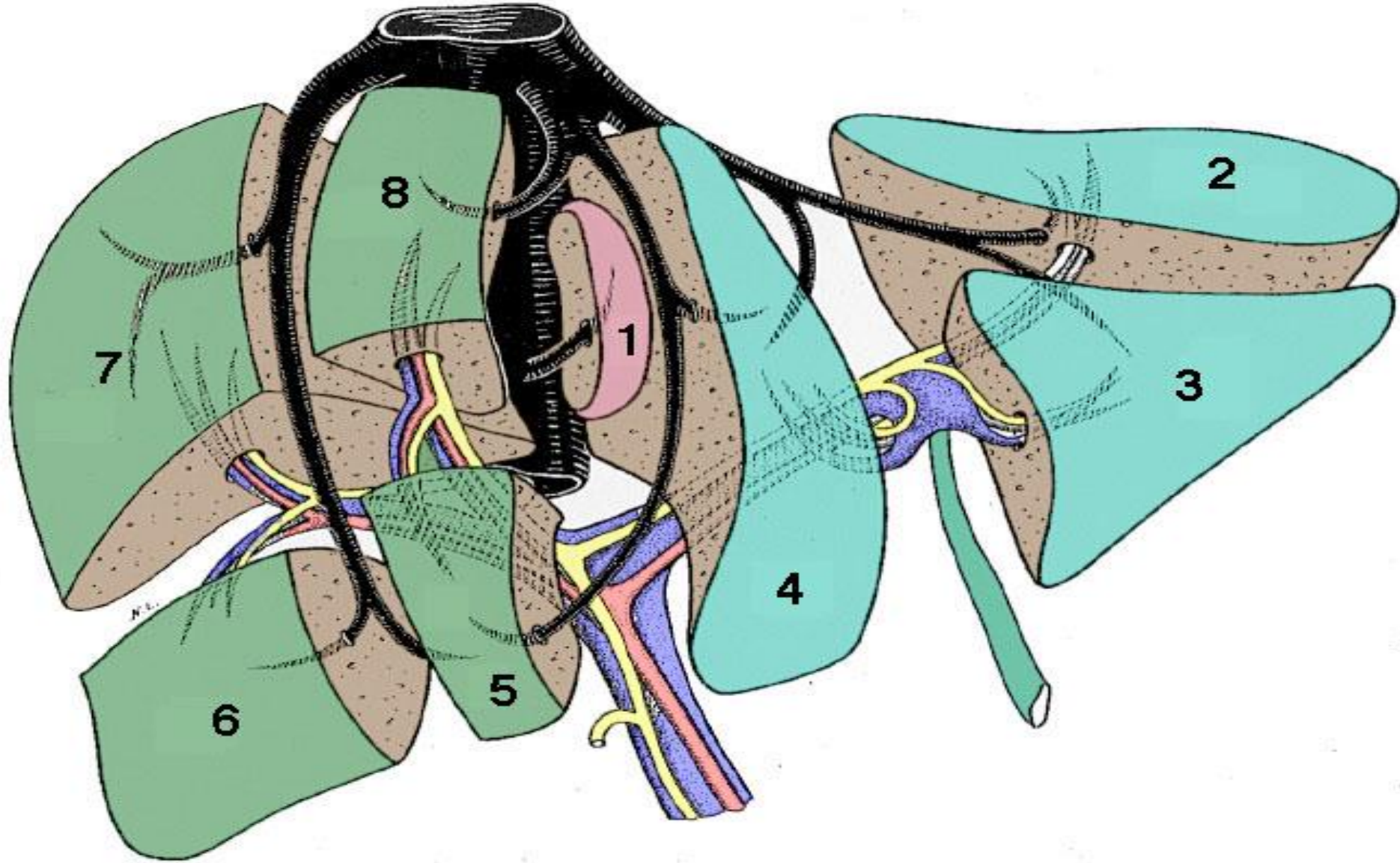


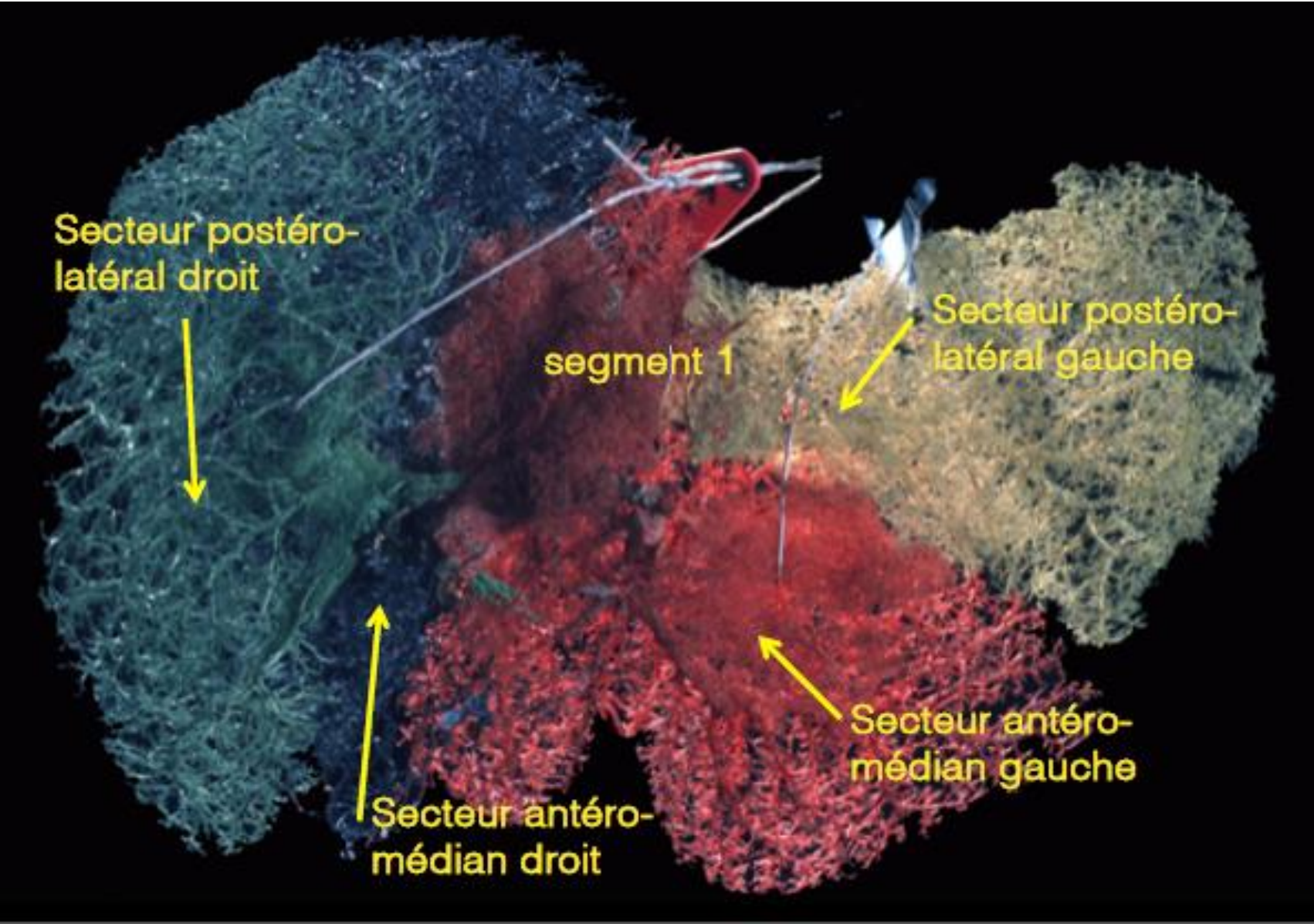


Hạ phân thùy I

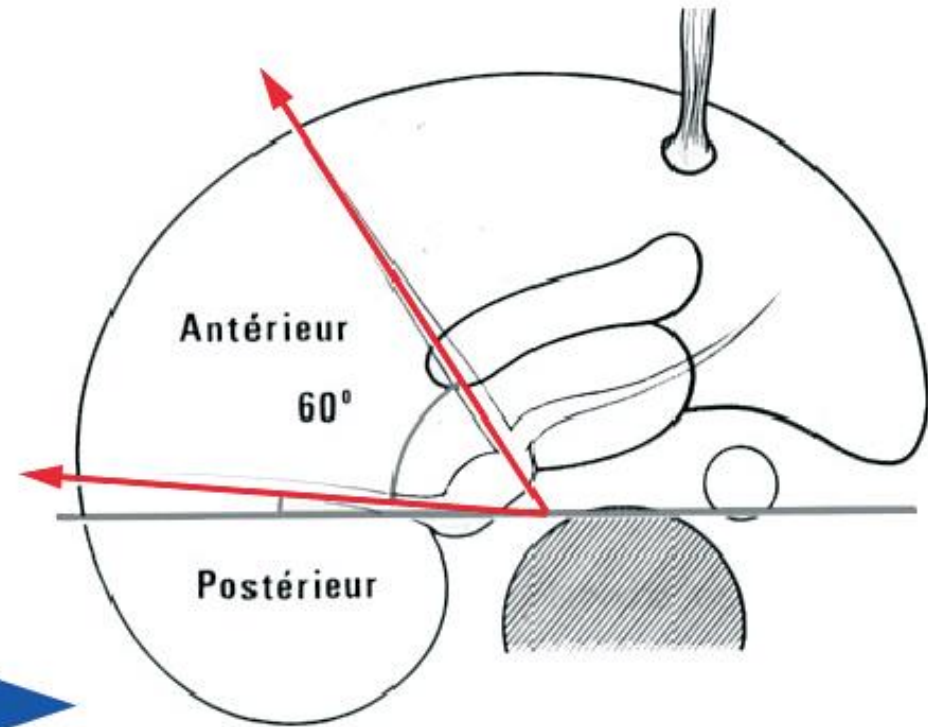
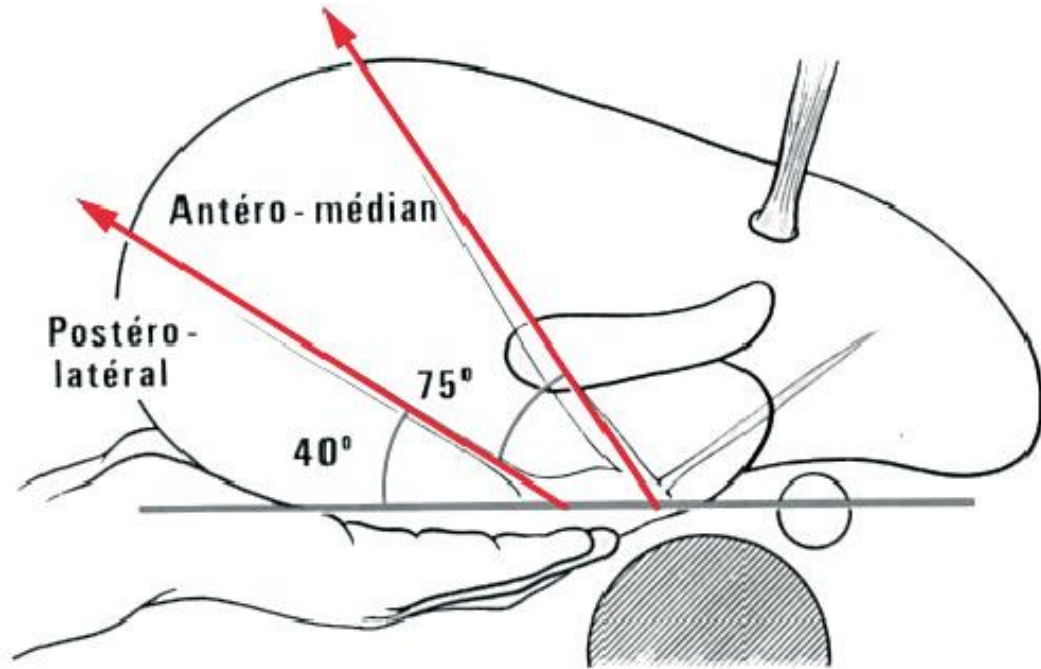




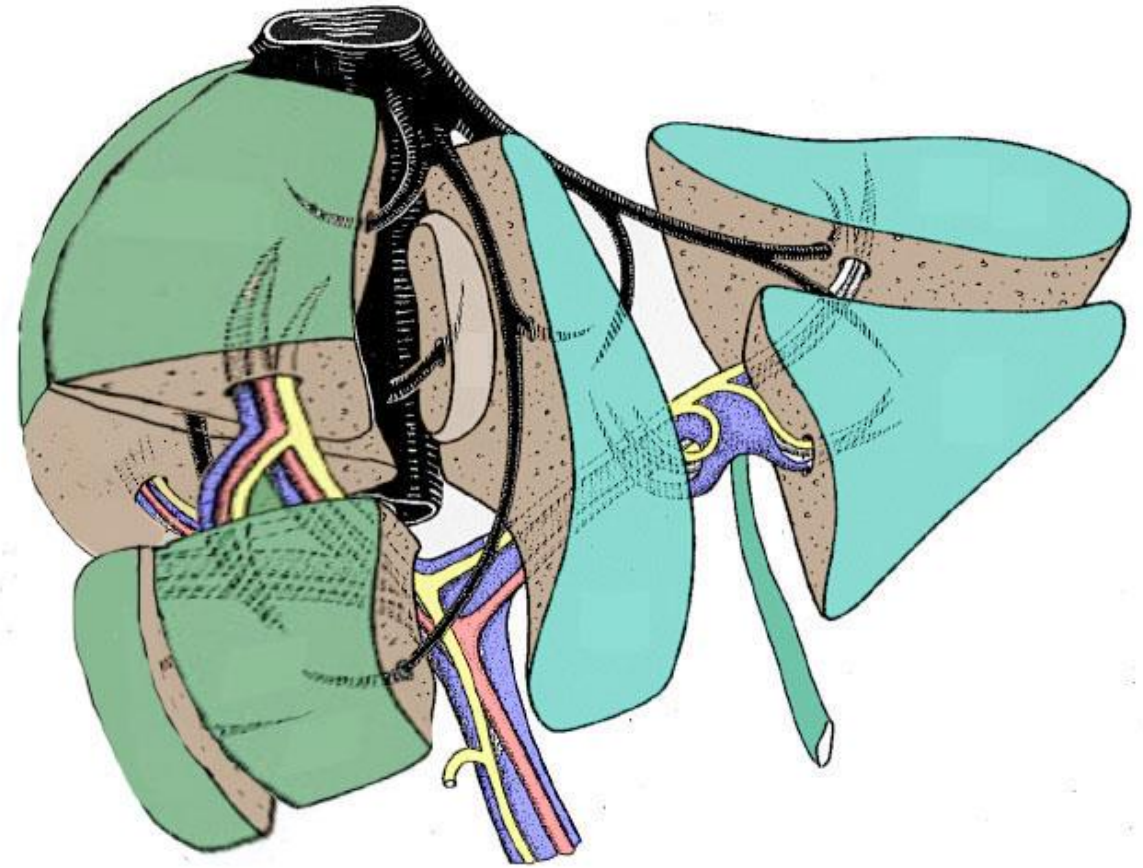
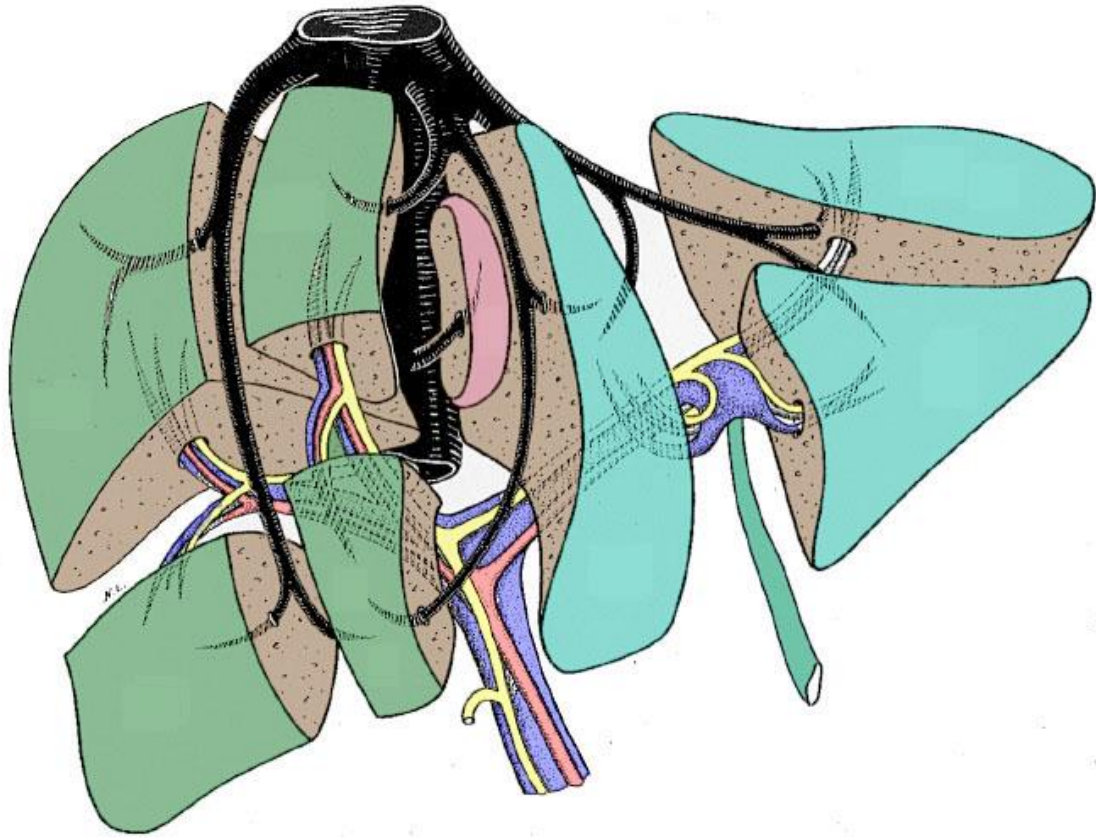




Ex vivo – In vivo



Ex vivo – In vivo



Tóm tắt

- Gan được chia làm 2 thùy bởi khe gian cửa trong đó có TM trên gan giữa
- Gan trái được chia làm 2 phần bởi khe cửa trái trong đó có TM trên gan trái. Phần sau là hạ phân thùy 2. Phần trước được chia thành 2 hạ phân thùy 3 và 4 bởi dây chằng rốn

Tóm tắt

- Gan phải được chia làm 2 phần bởi khe cửa phải trong đó có TM trên gan phải
- Mỗi phần được chia làm 2 phân thùy: PT trước (5 và 8), PT sau (6,7)
- Hạ phân thùy 1 ở phía sau, bao quanh TM chủ dưới và tiếp xúc với HPT 6 7 ở bên phải

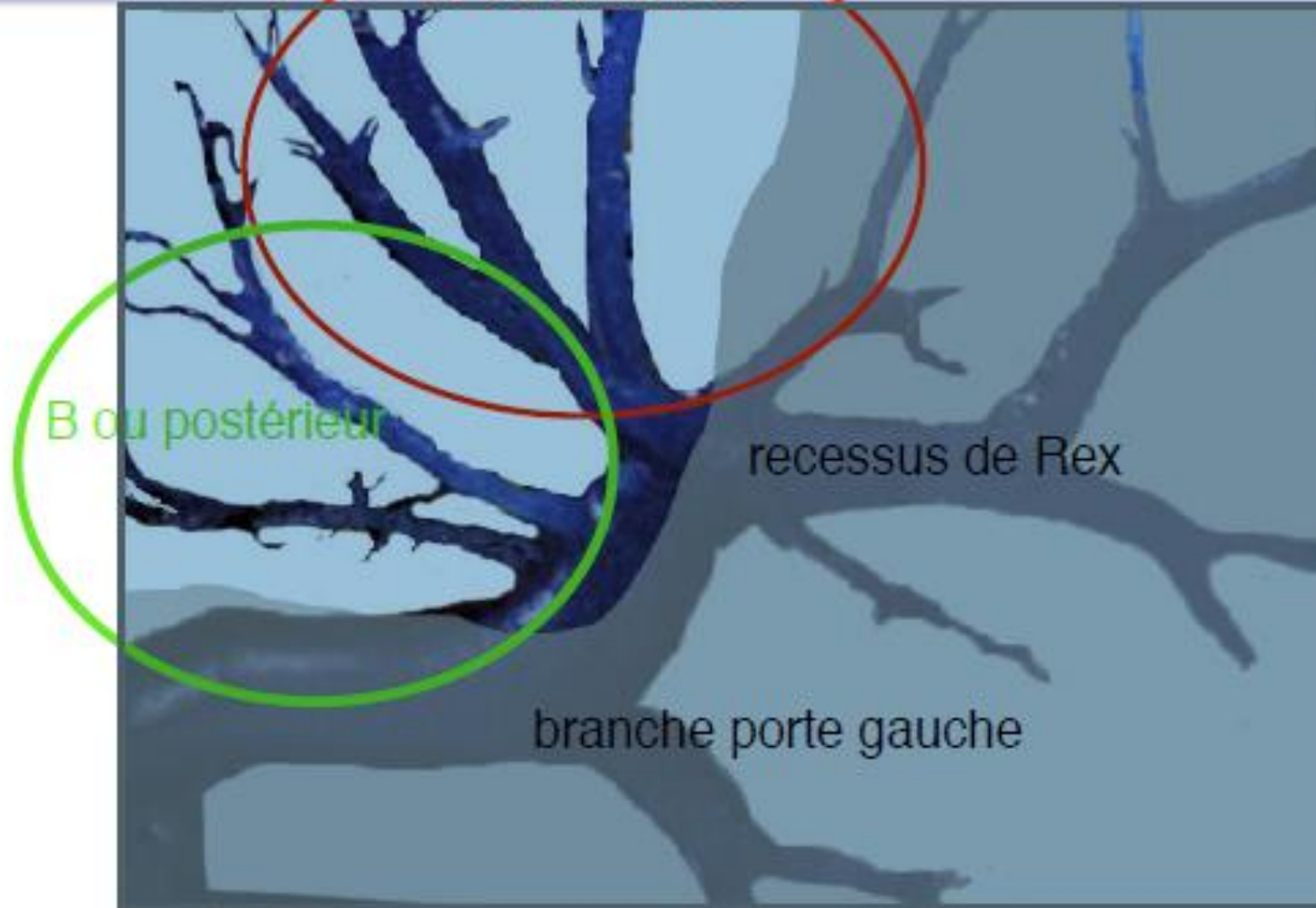
Sous-segments 4

A ou antérieur

B ou postérieur

recessus de Rex

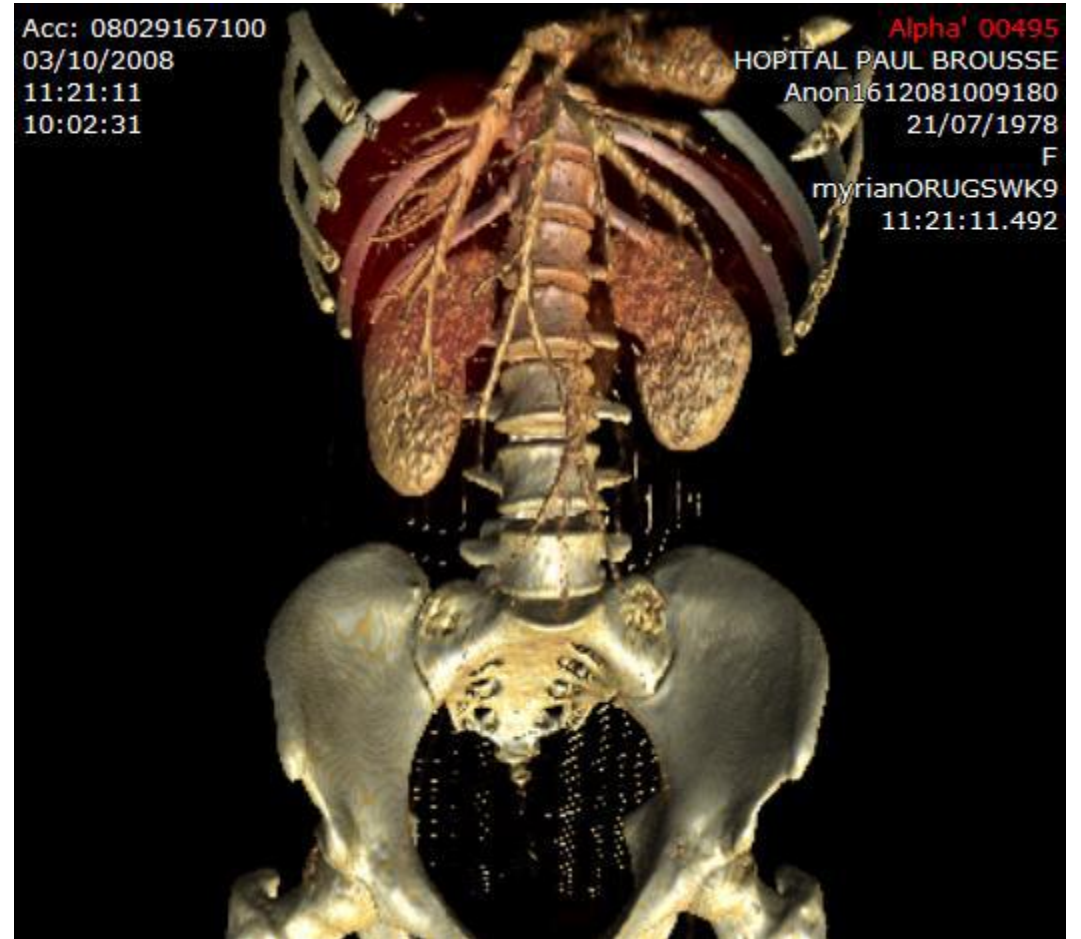
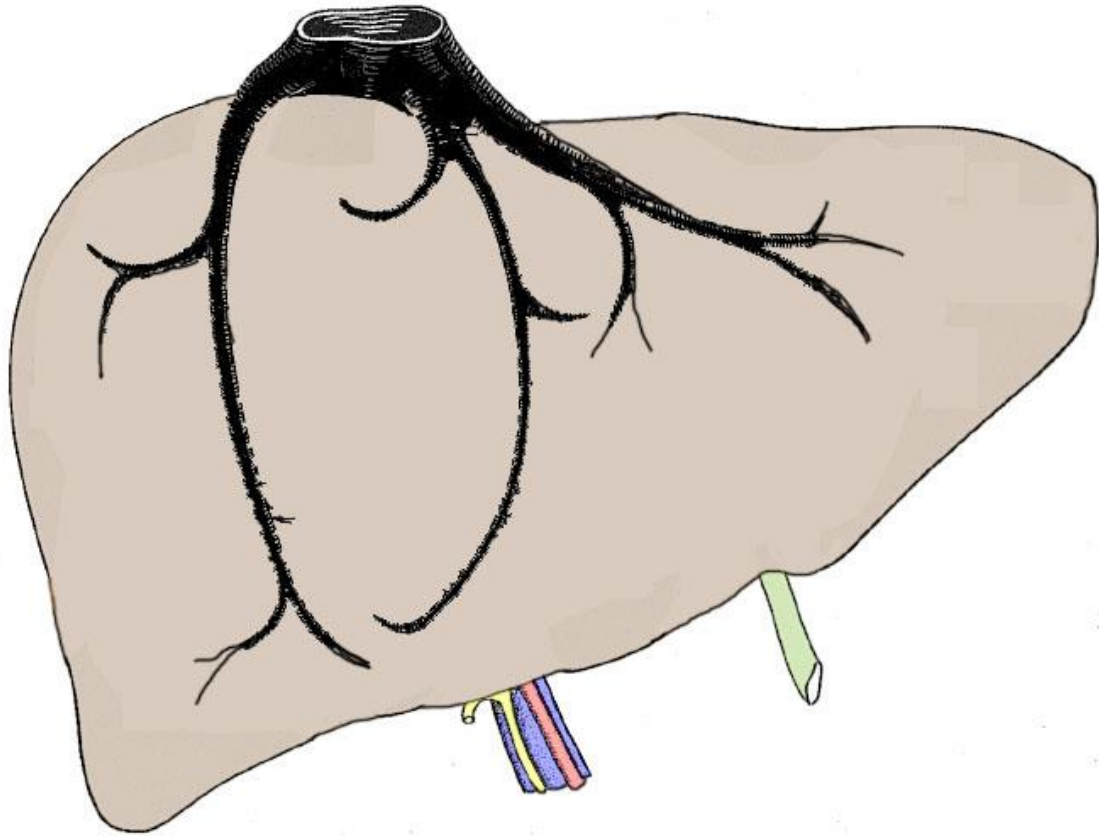
branche porte gauche

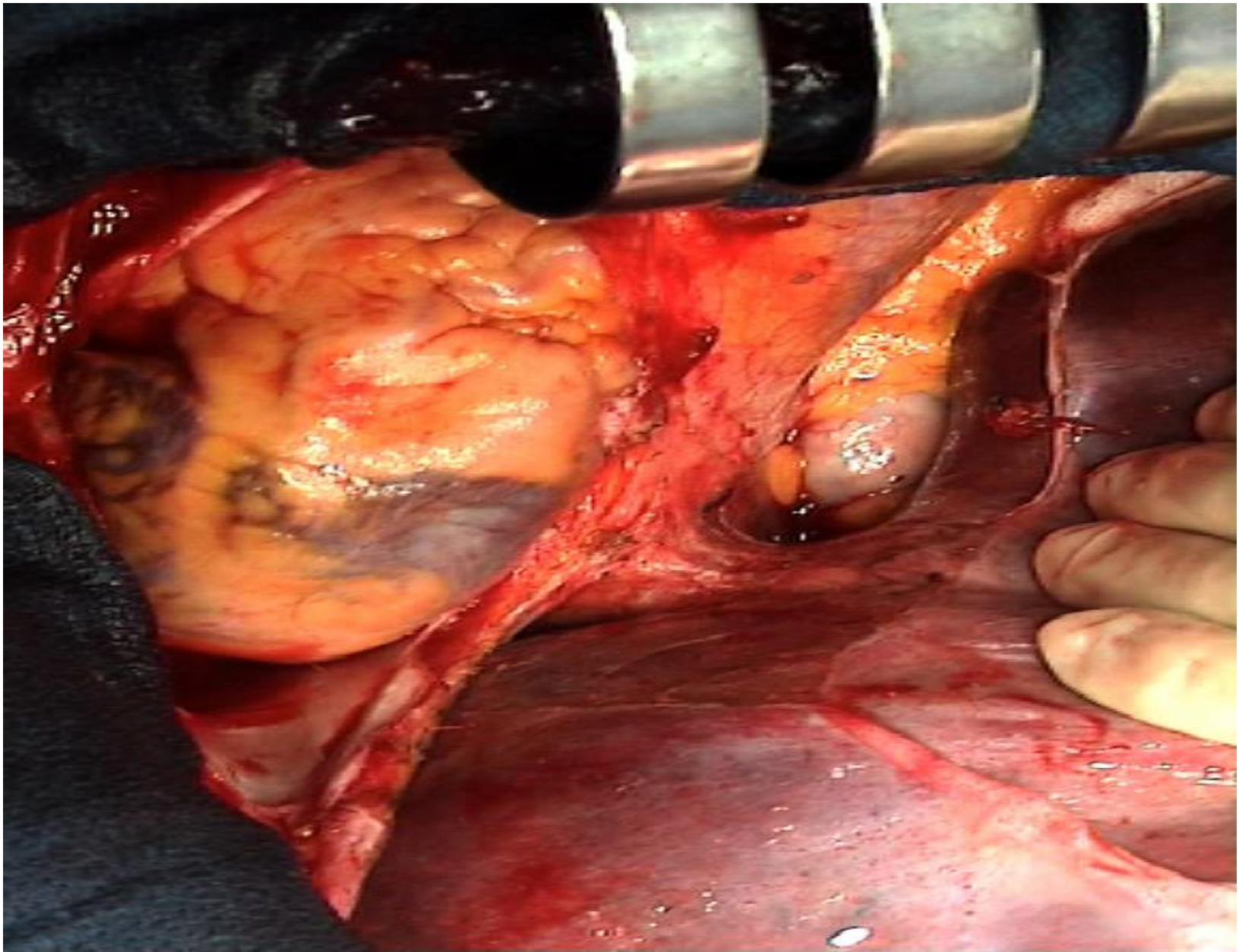


Hạ phân thùy 8

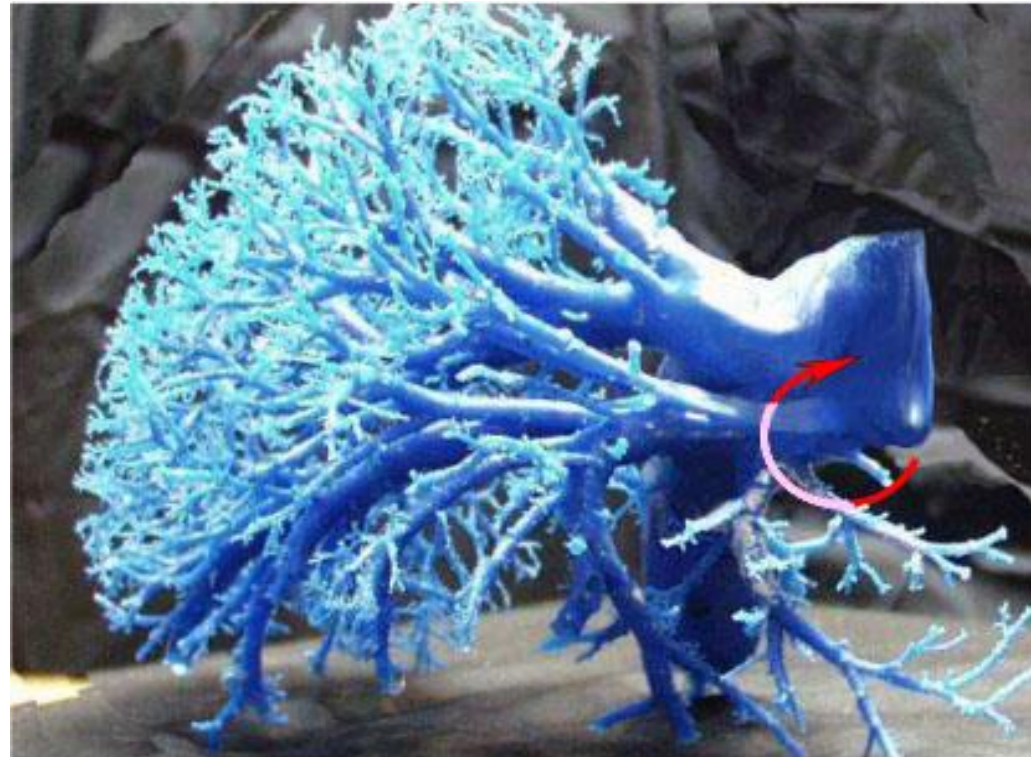
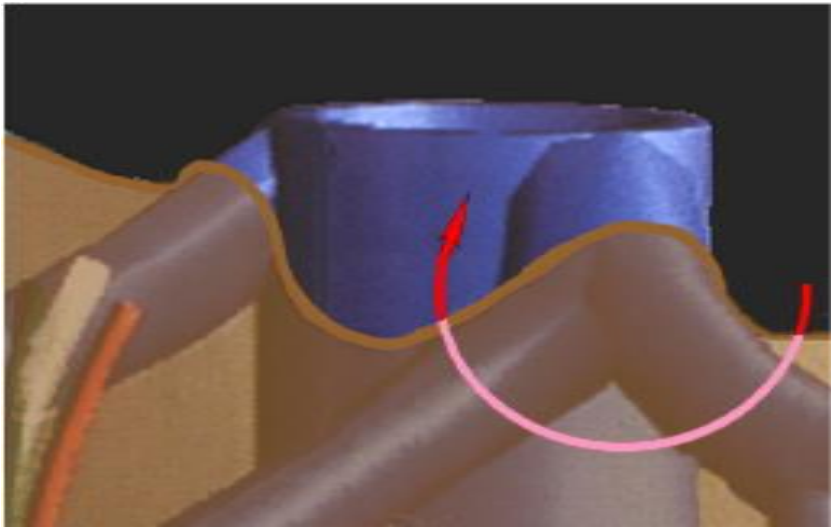


Tĩnh mạch trên gan

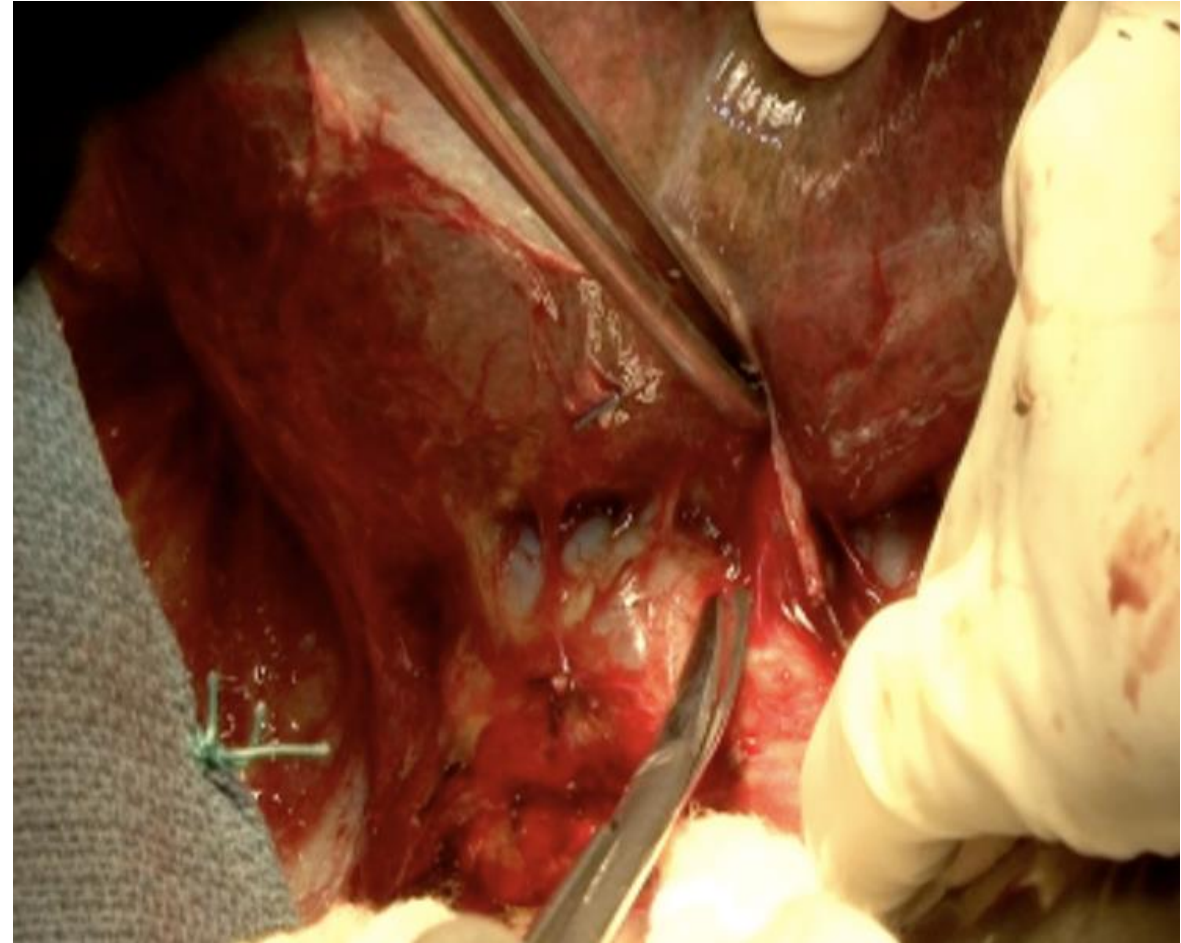
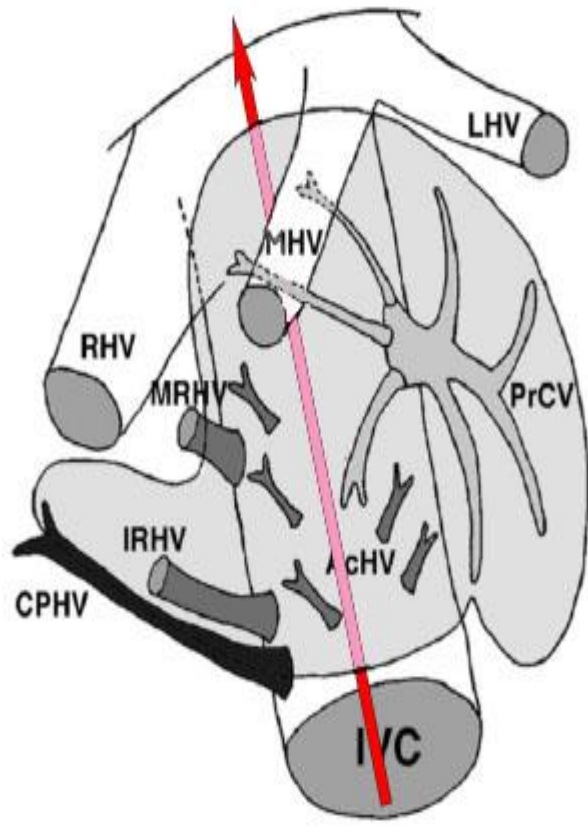




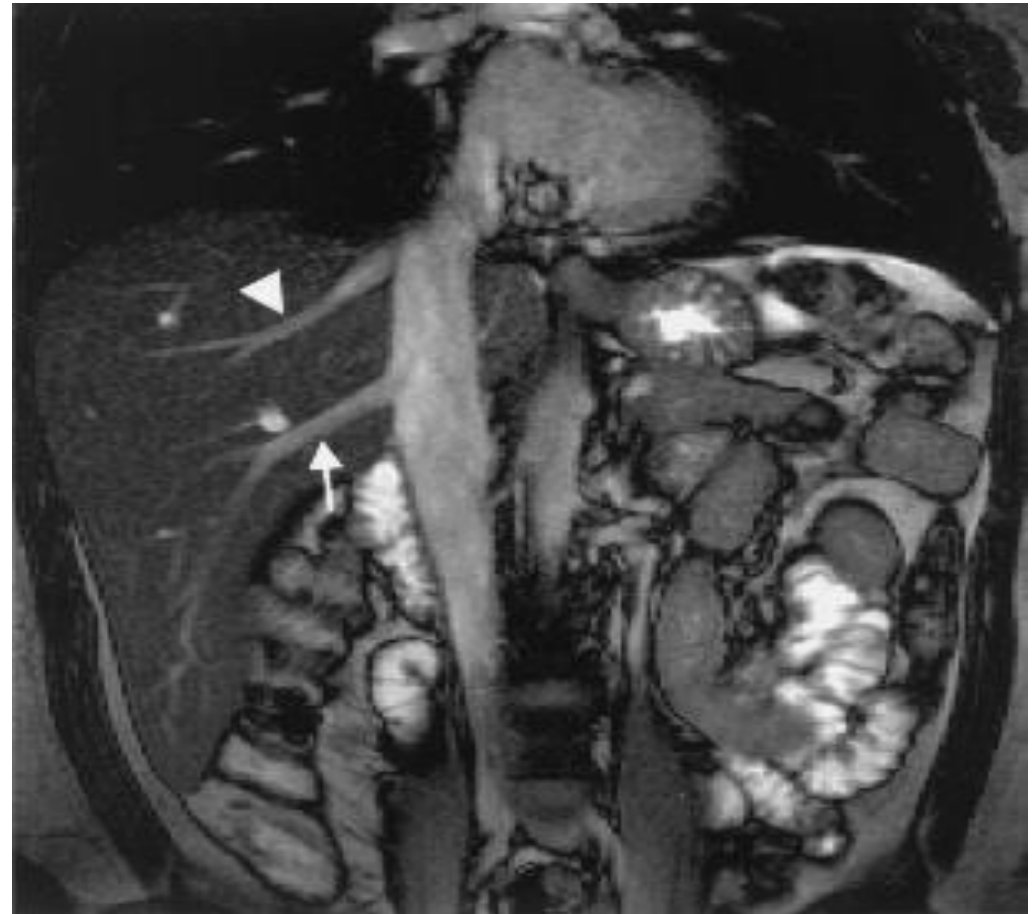
Hố trước hõm



Tĩnh mạch trên gan của HPT 1

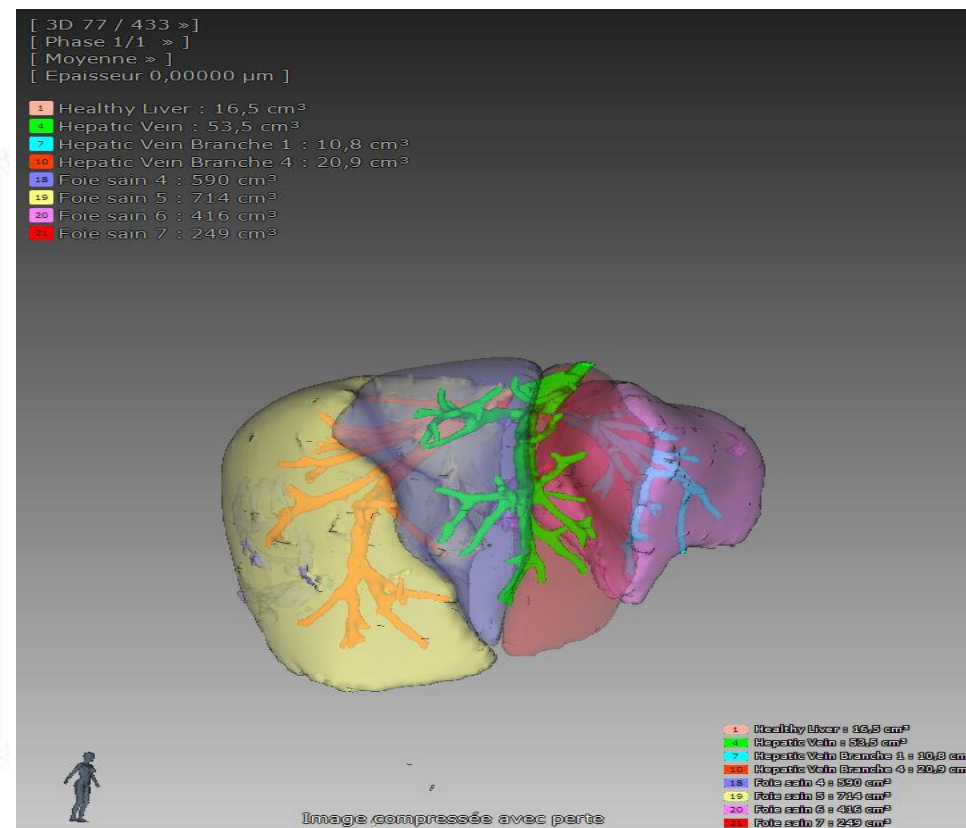
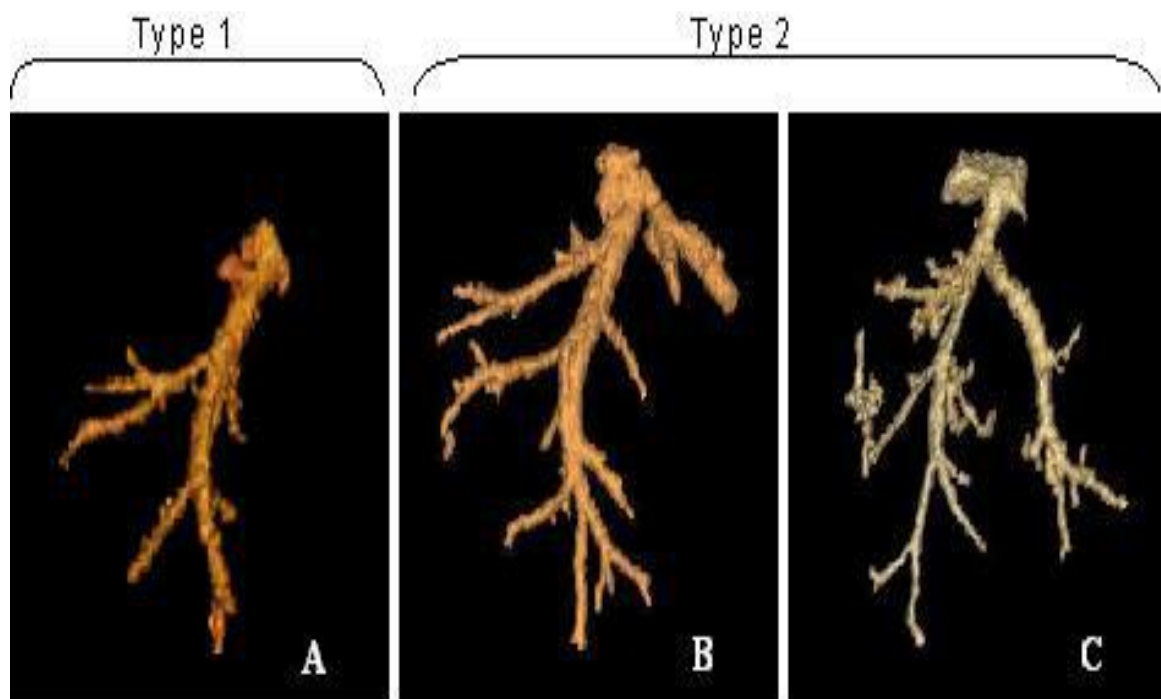


Tĩnh mạch trên gan phải dưới

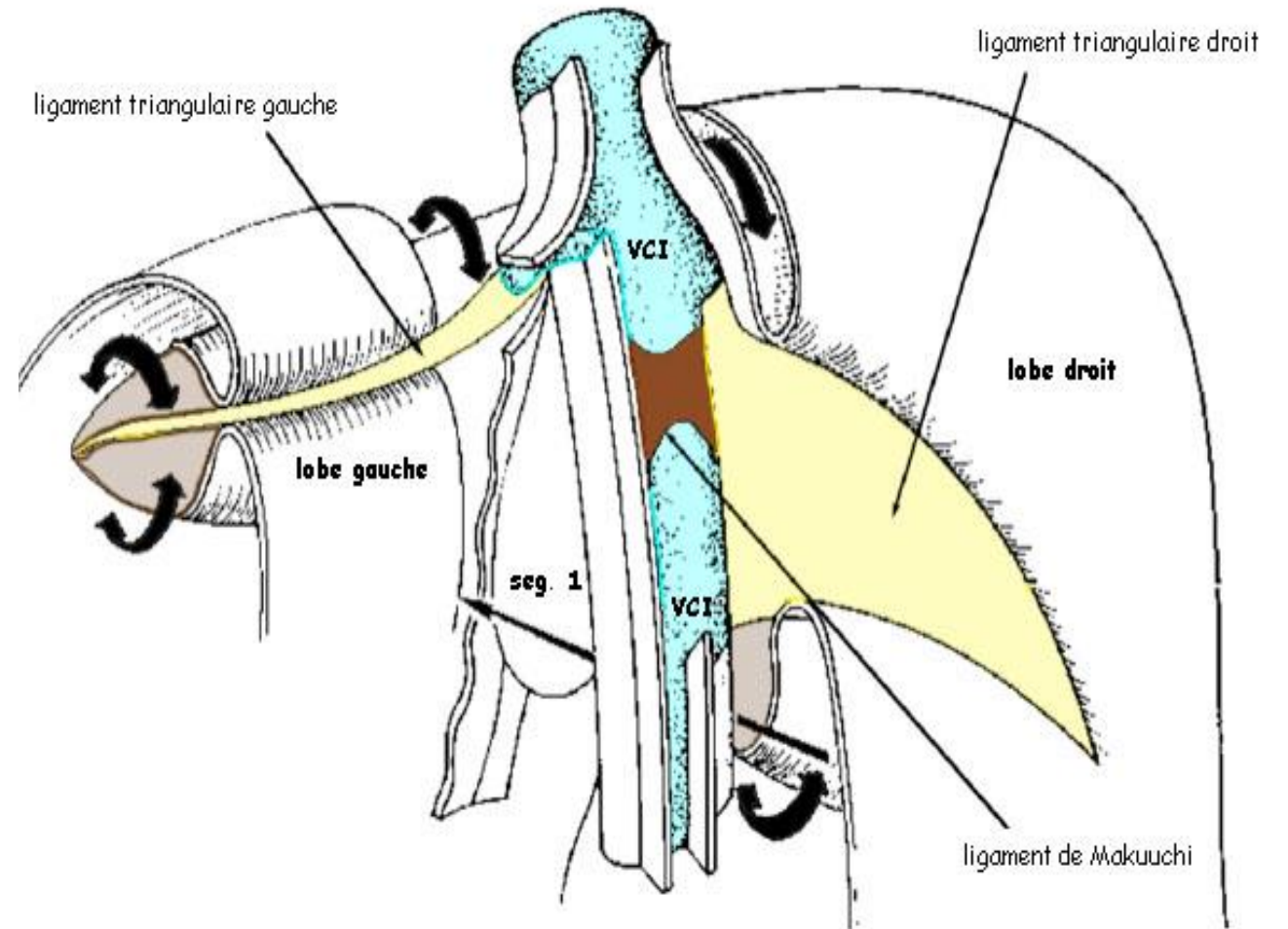
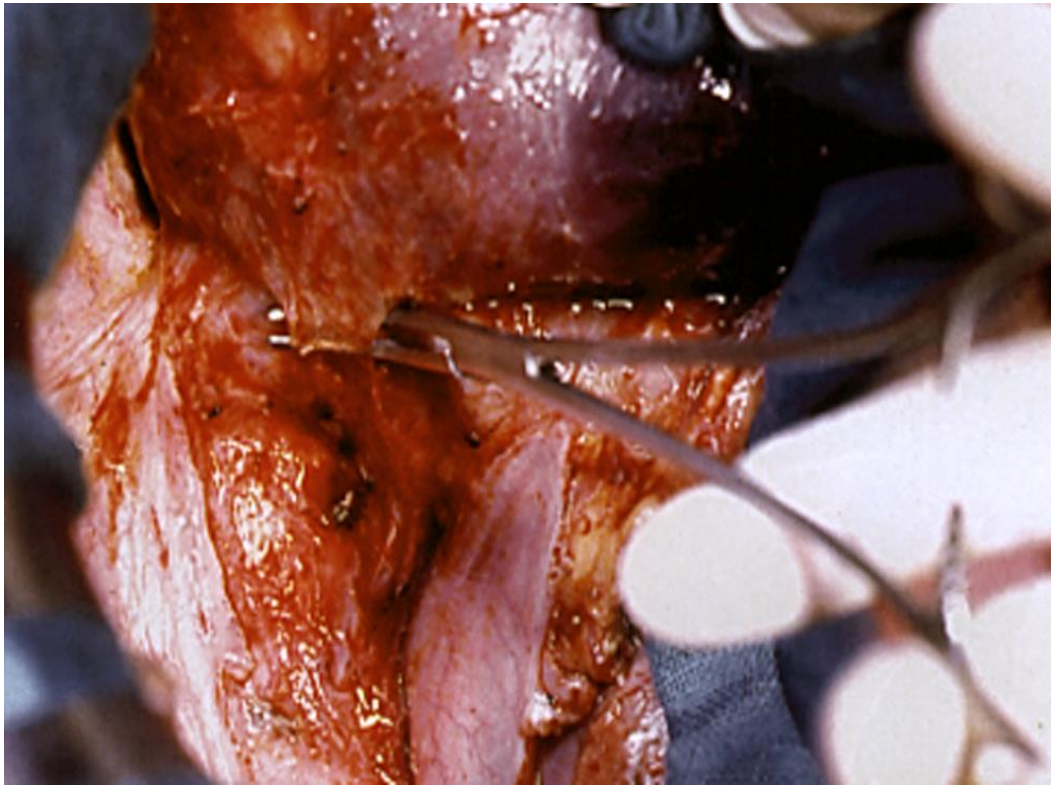


Tĩnh mạch trên gan giữa

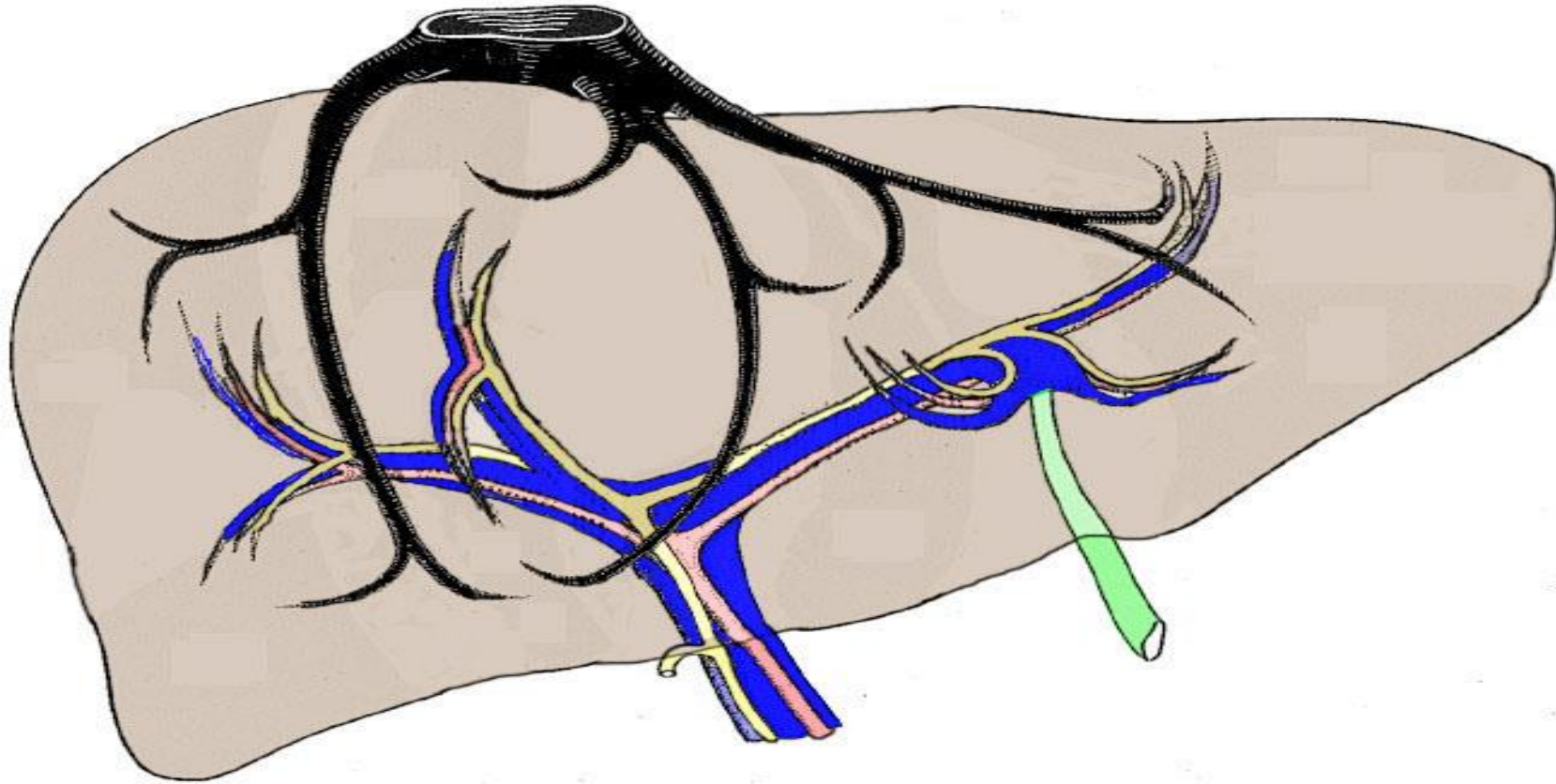
- TM trên gan giữa dẫn lưu một phần gan phải, một phần gan trái hoặc cả 2



Dây chằng Makuuchi



Tĩnh mạch cửa và các nhánh



Nhánh tĩnh mạch cửa trái



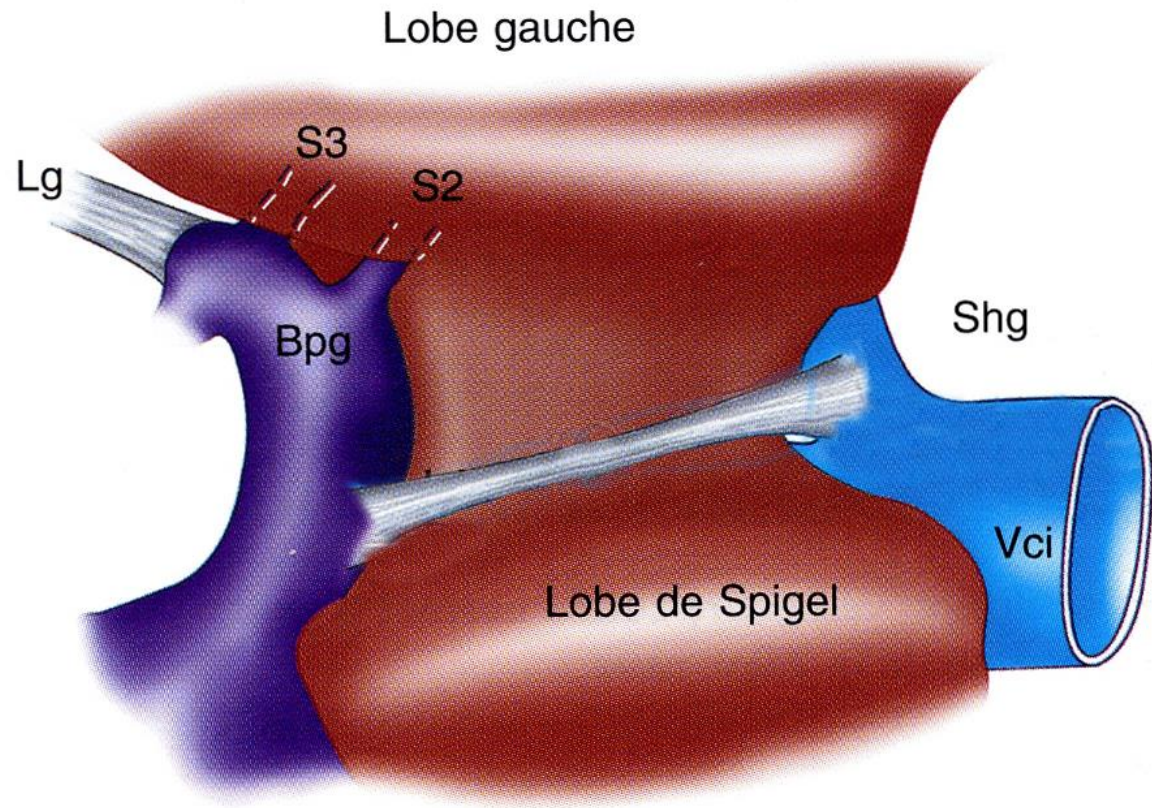
Vòng tuần hoàn thai nhi



Cavernome tĩnh mạch cửa



Dây chằng Arantius



Nhánh cửa phải

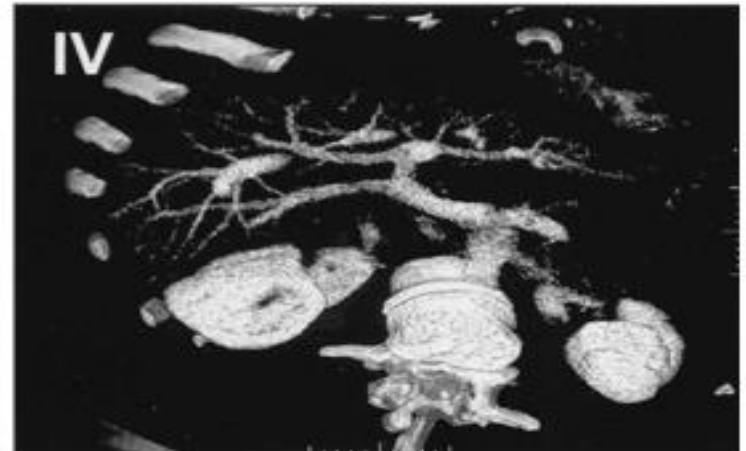
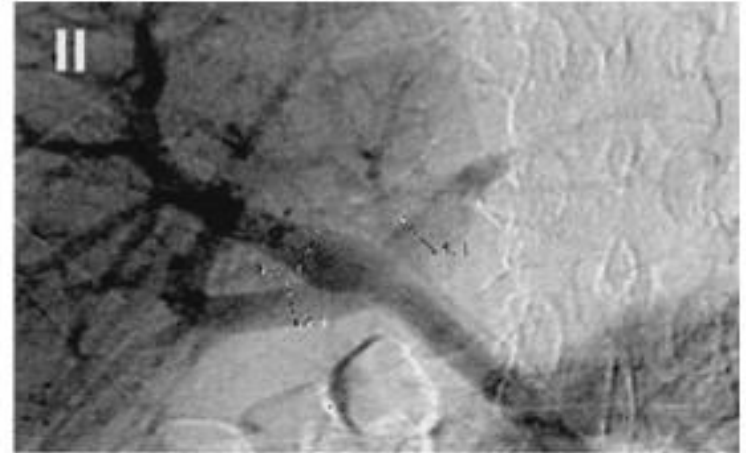
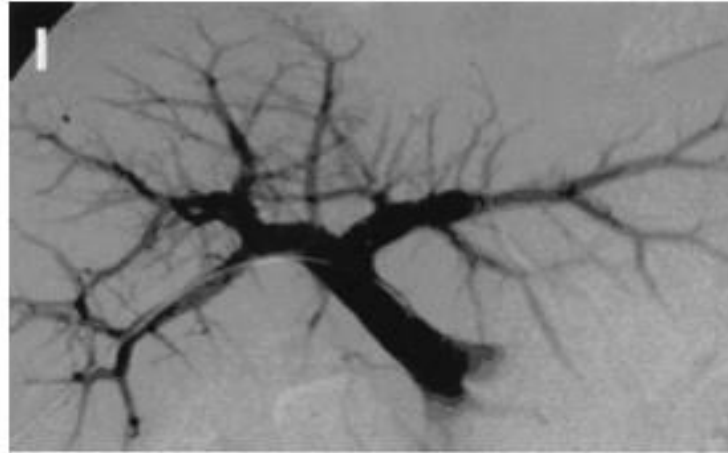


Nhánh cửa phải đoạn trong gan

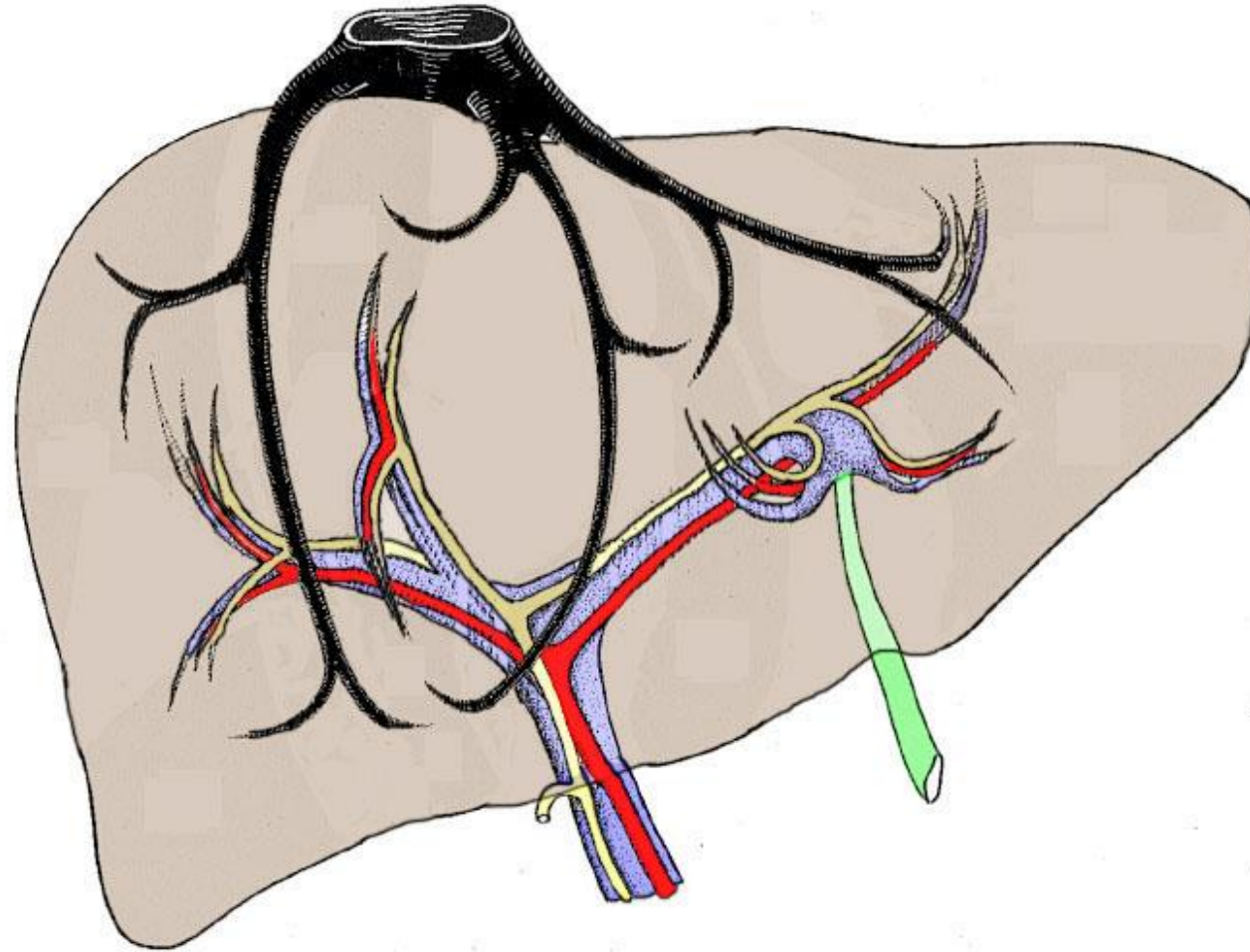


Biến thể giải phẫu tĩnh mạch cửa

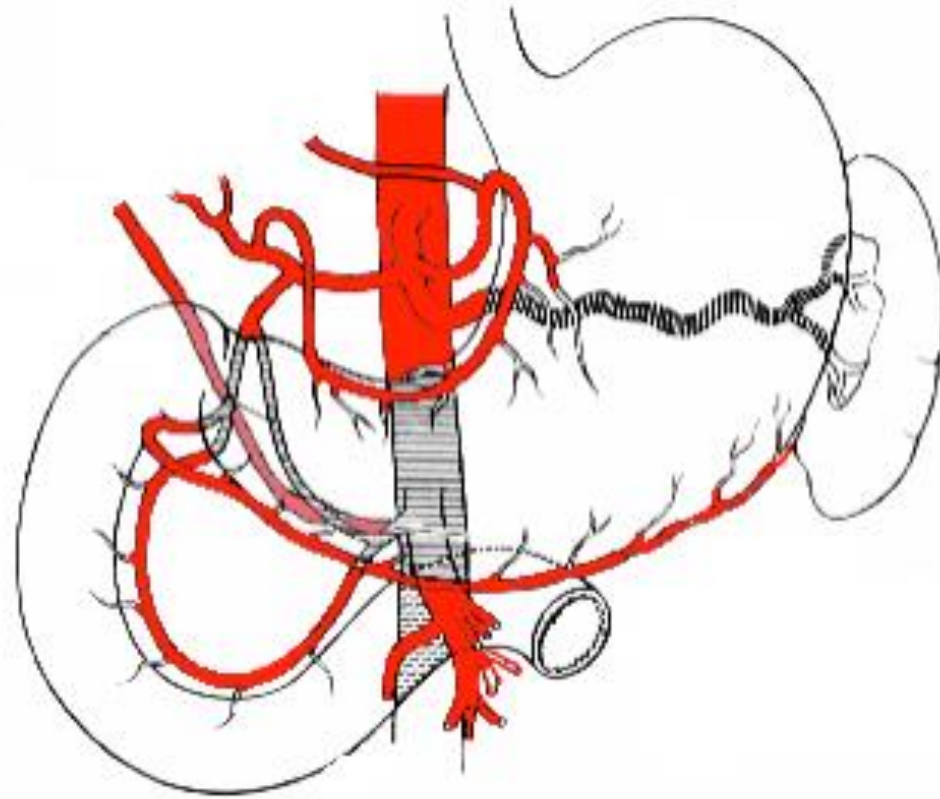
FIGURE 1. Types of portal-vein confluence observed in 214 right lobe living donors. Type I (n=195 [91.1%]), type II (n=9 [4.2%]), type III (n=8 [3.7%]), and type IV (n=1 [0.5]) indicate the type of portal-vein branching. One donor with an unclassified type is not demonstrated.



Động mạch gan



Động mạch gan



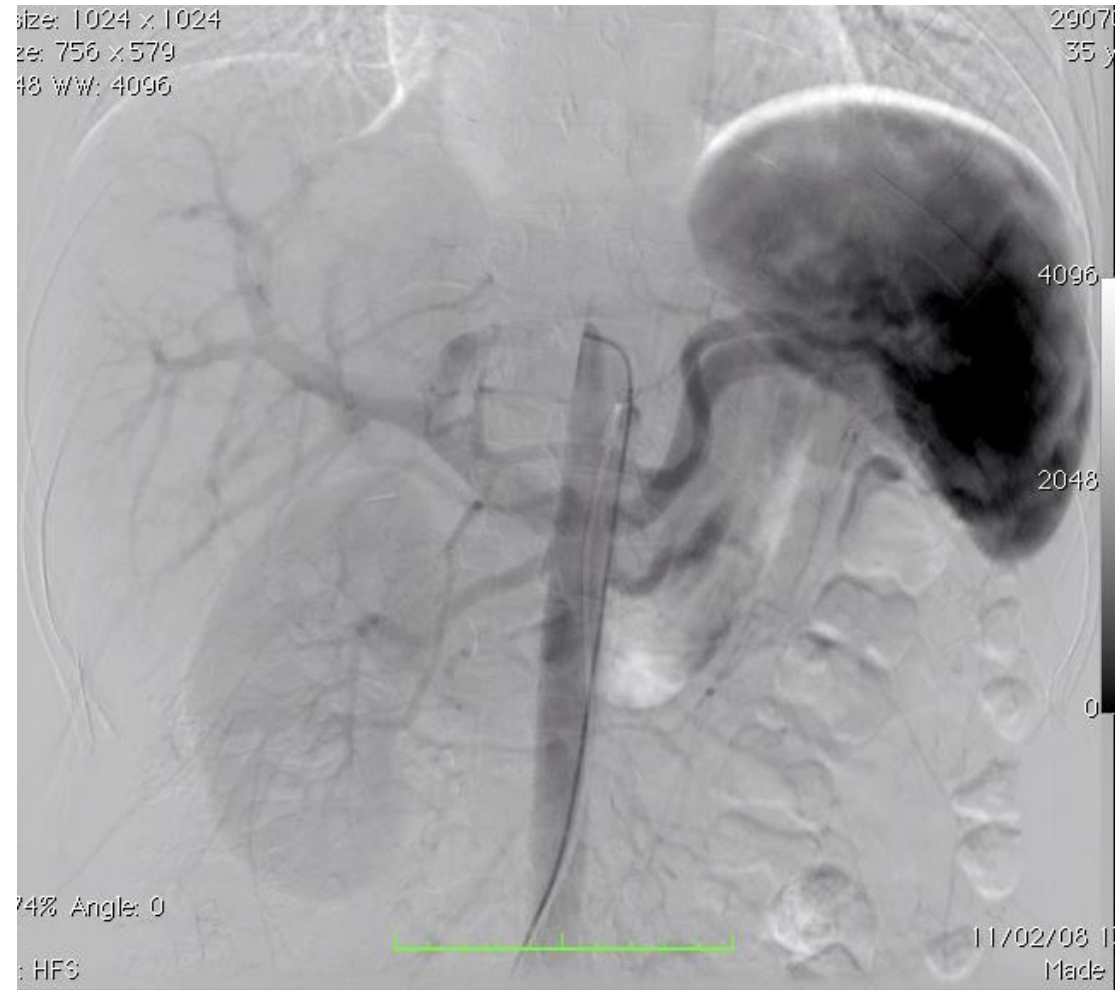
Động mạch gan giữa



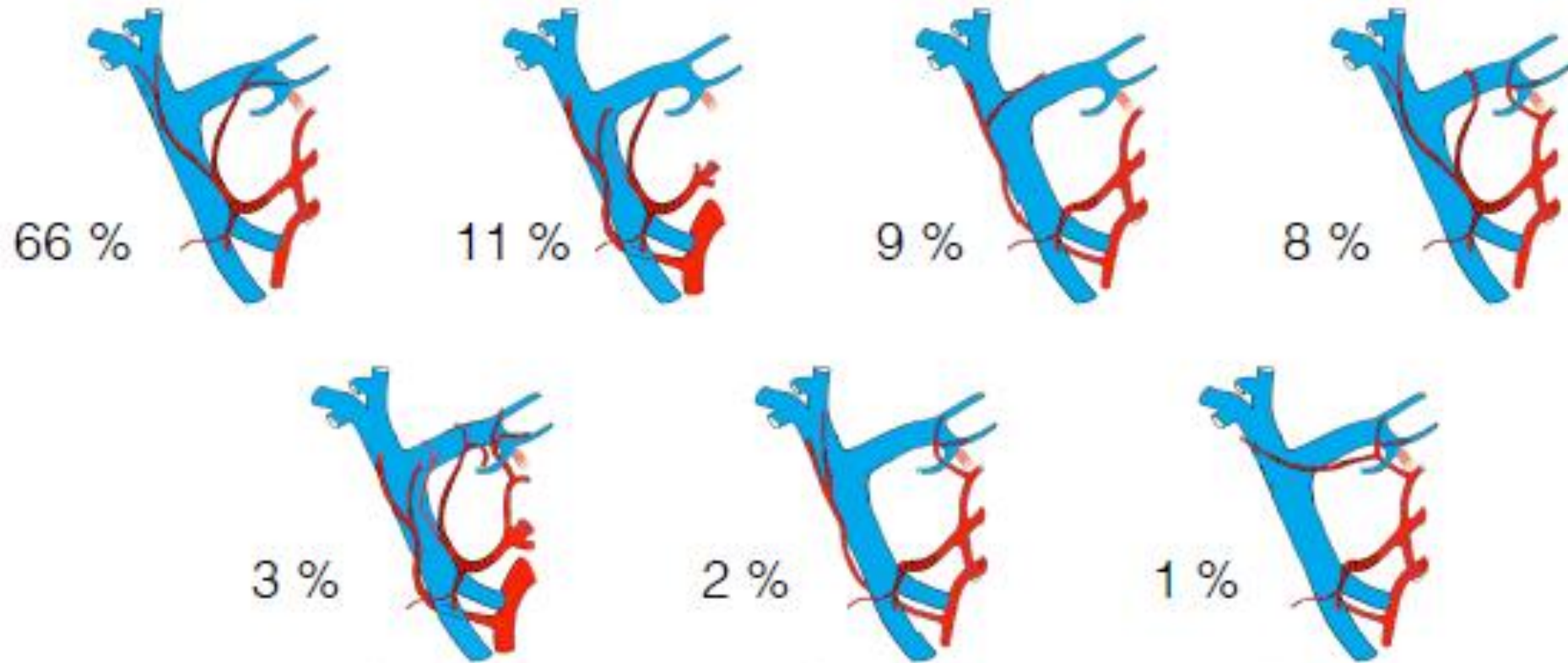
Động mạch gan giữa



Động mạch gan giữa

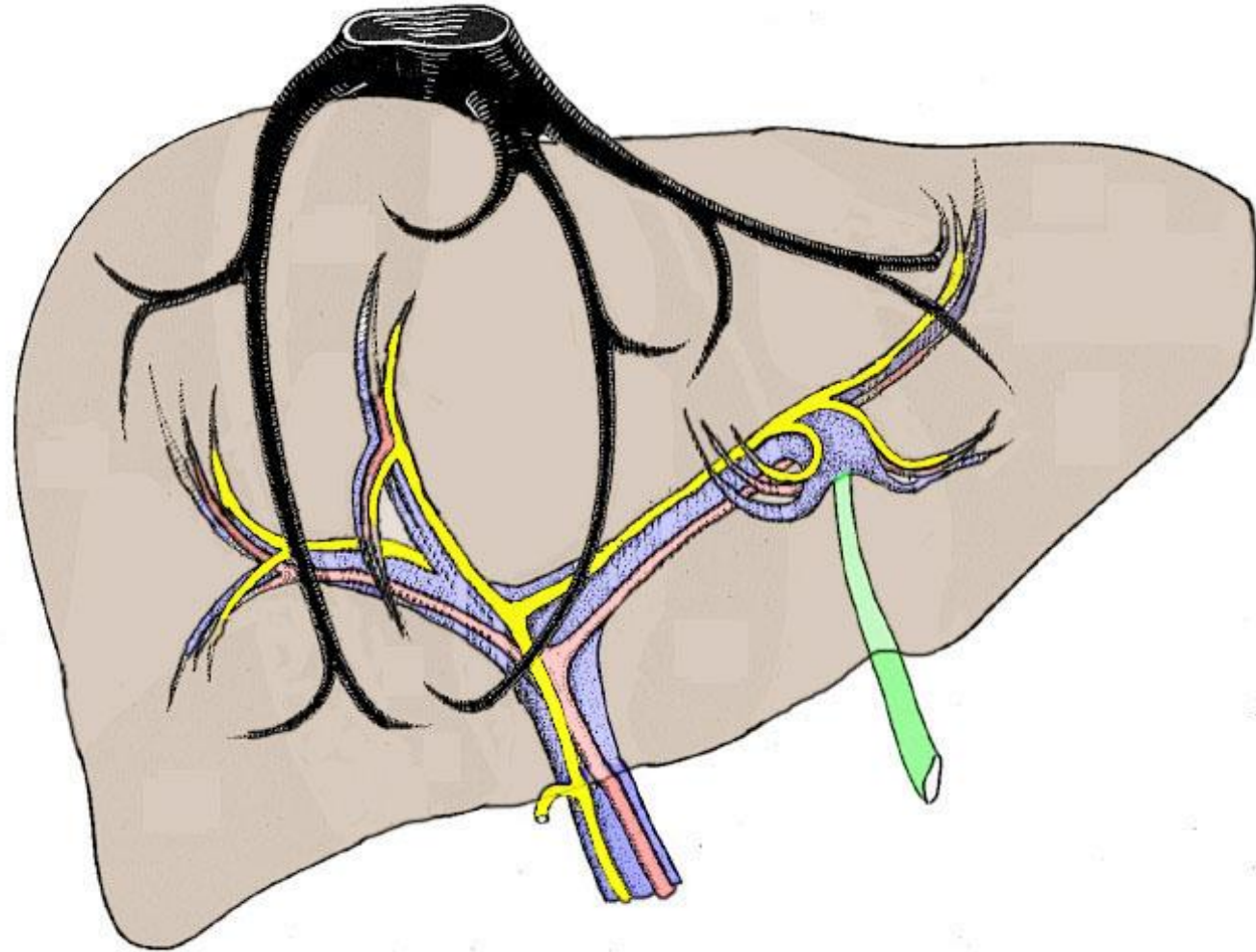


Biến thể giải phẫu động mạch gan

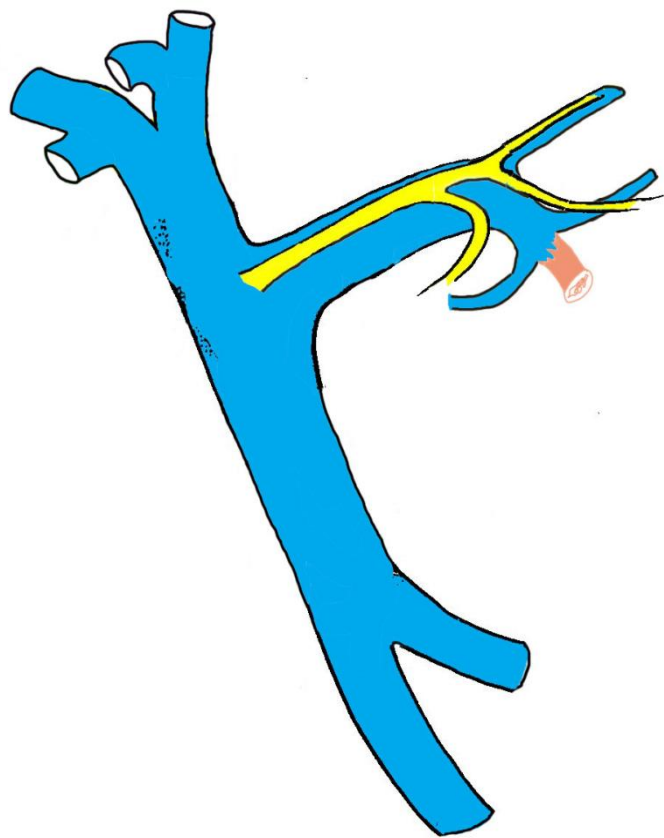


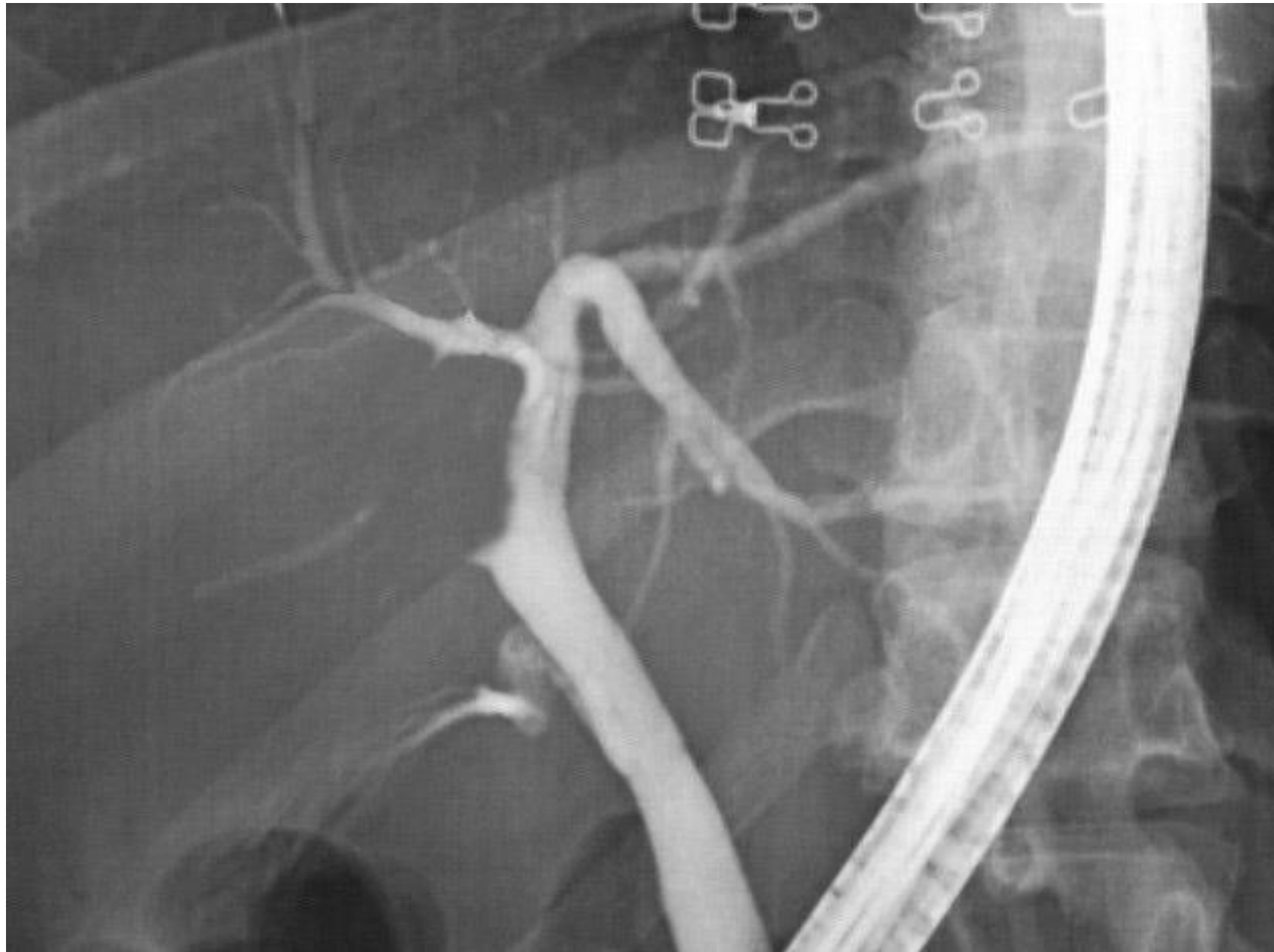
Đường mật trong gan

Đường mật

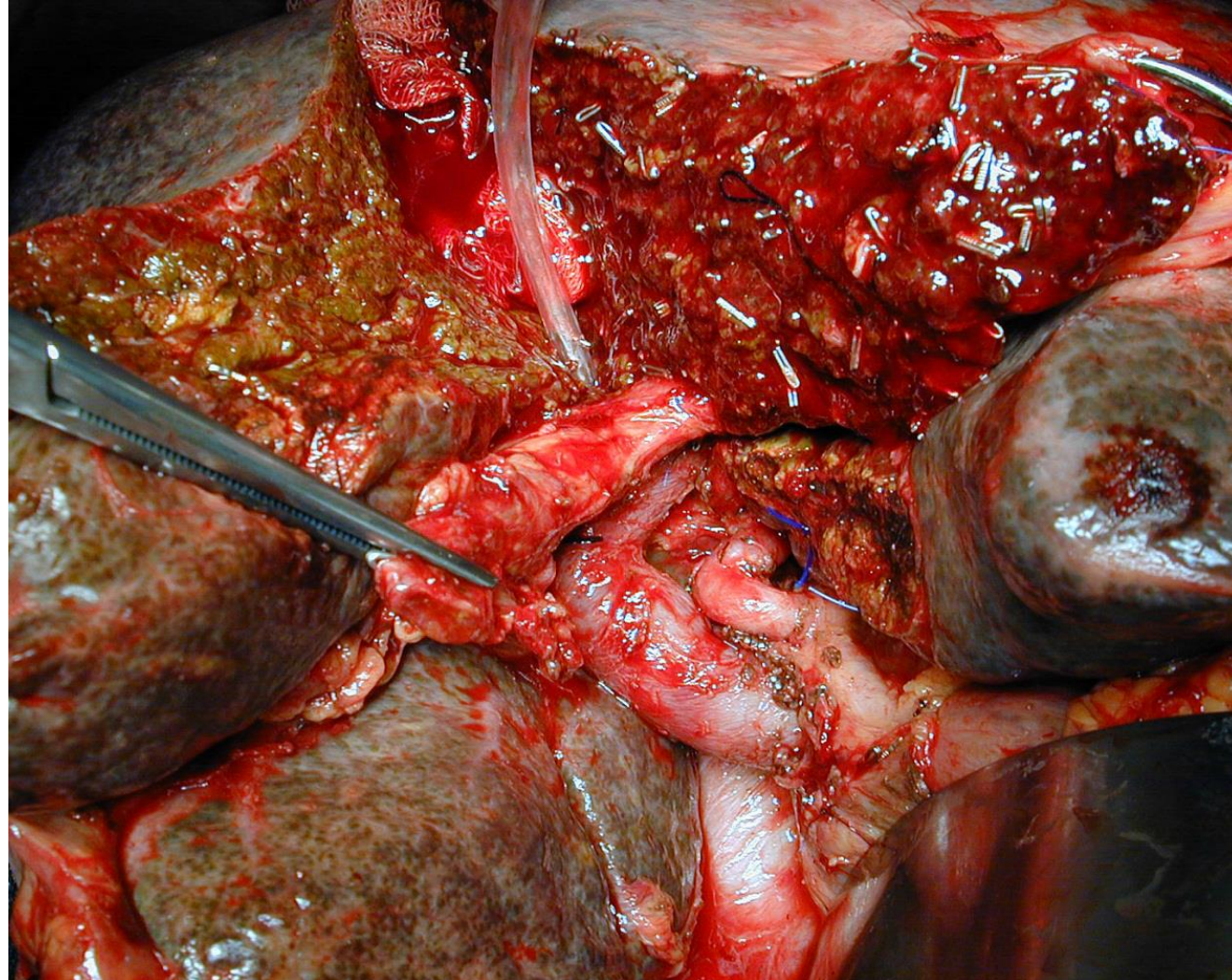


Ống gan trái

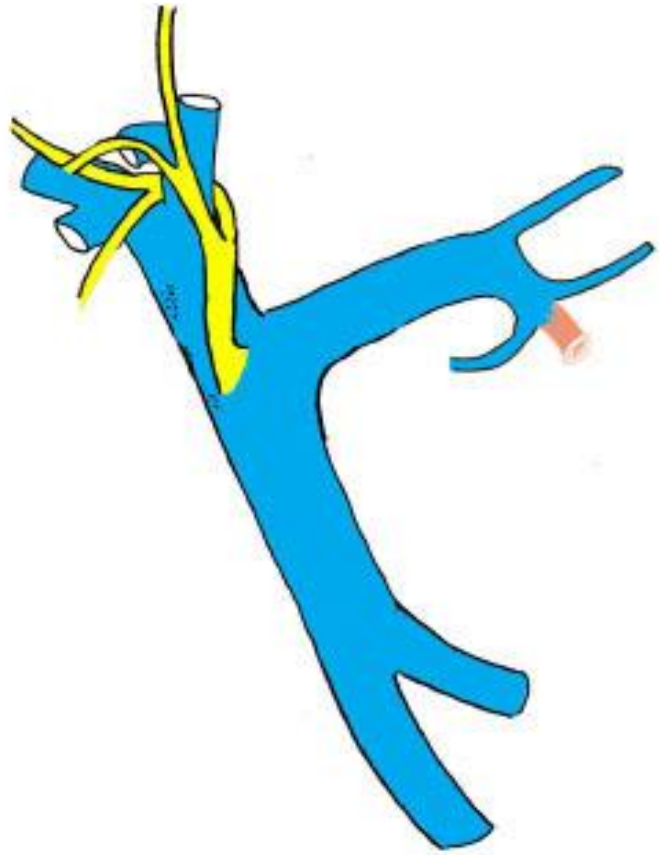




Ống gan trái



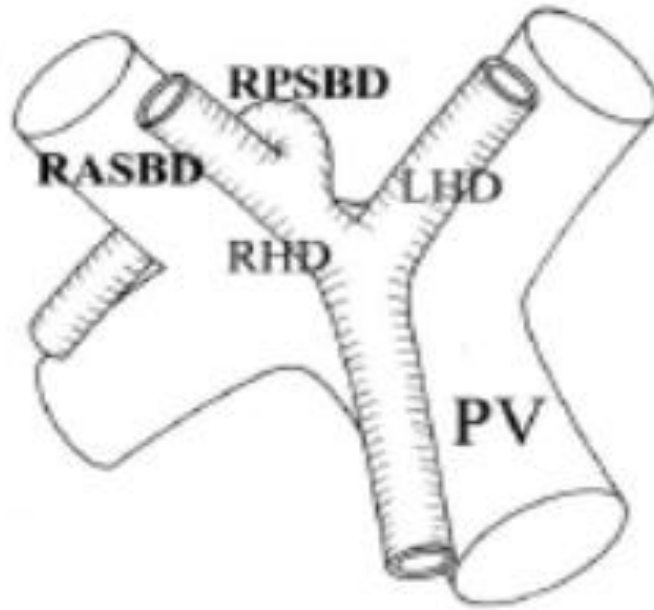
Ống gan phải



Ống gan phải dưới

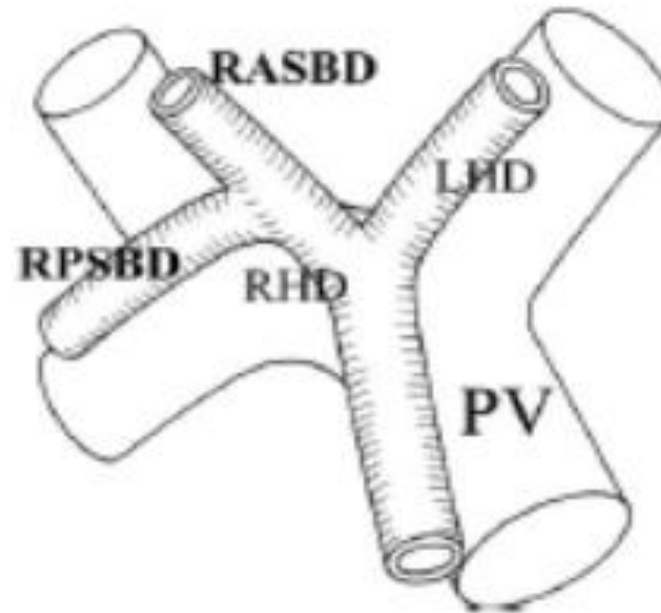
85%

A Supraportal type



15%

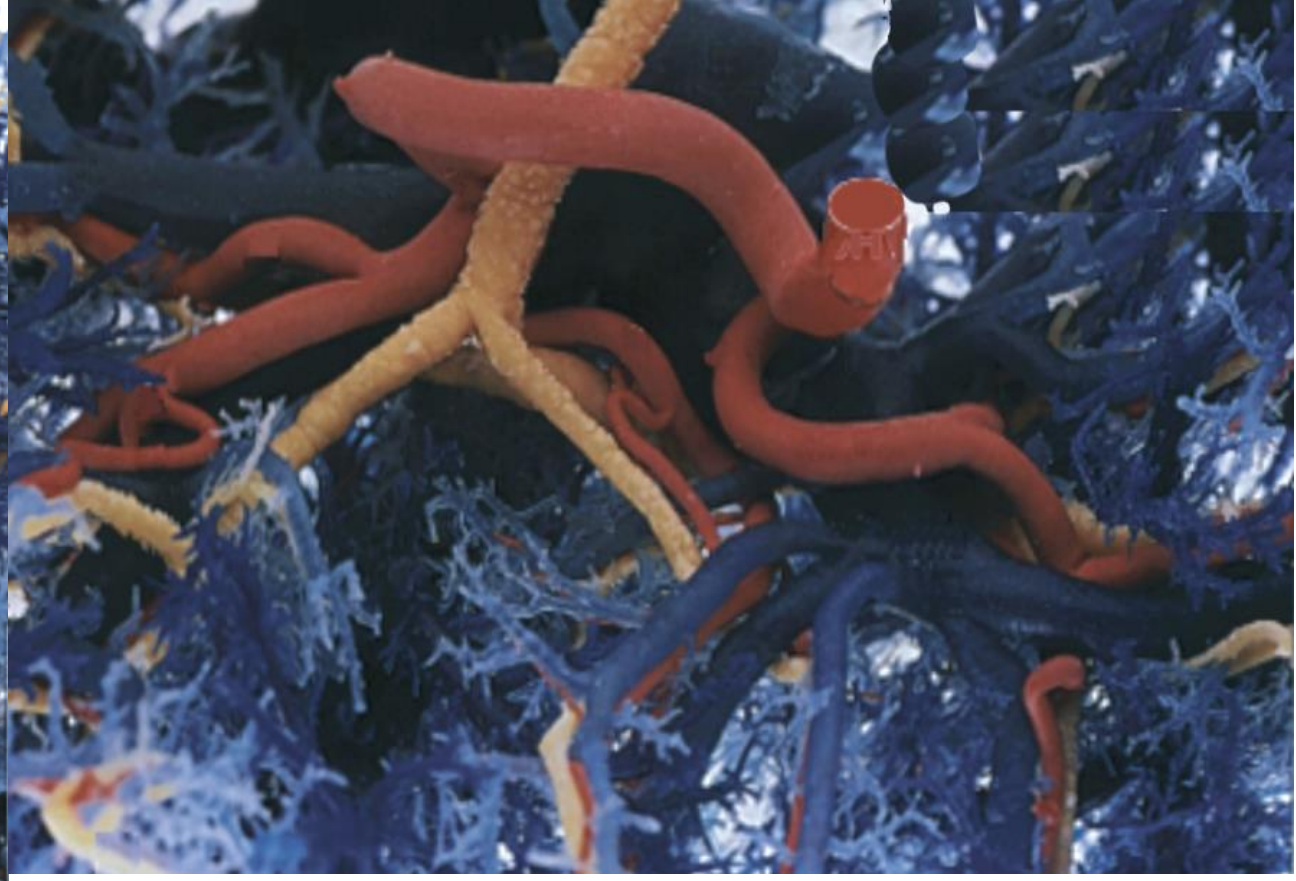
B Infraportal type



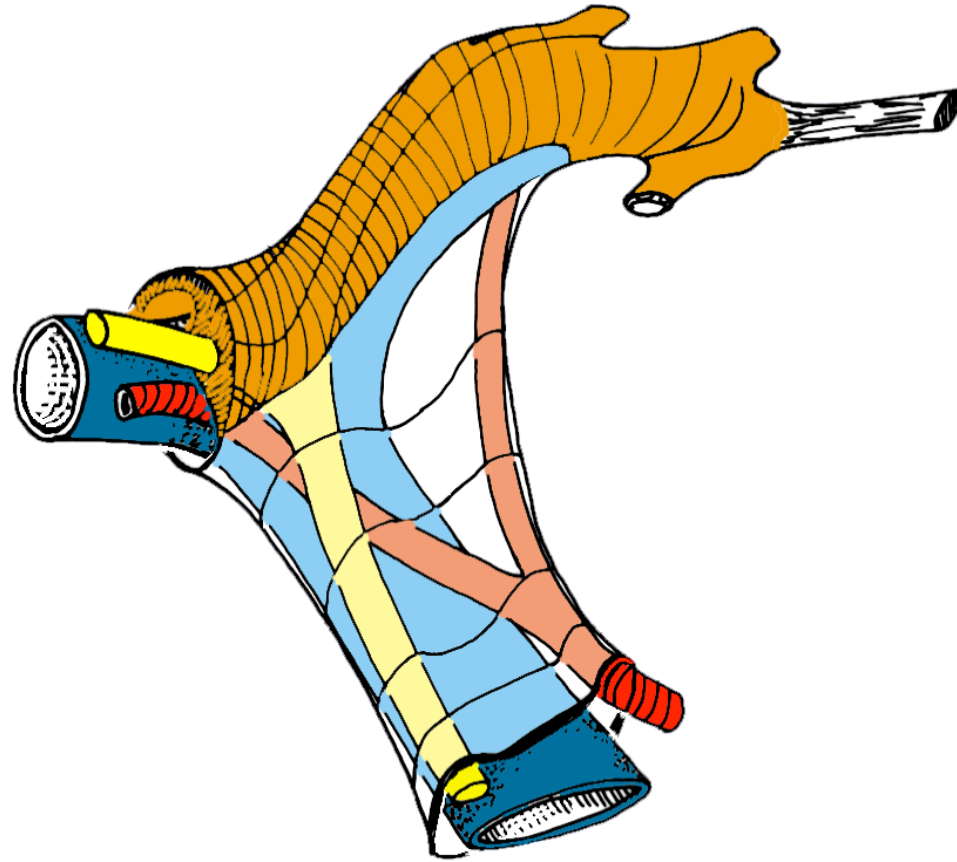
Hội lưu đường mật

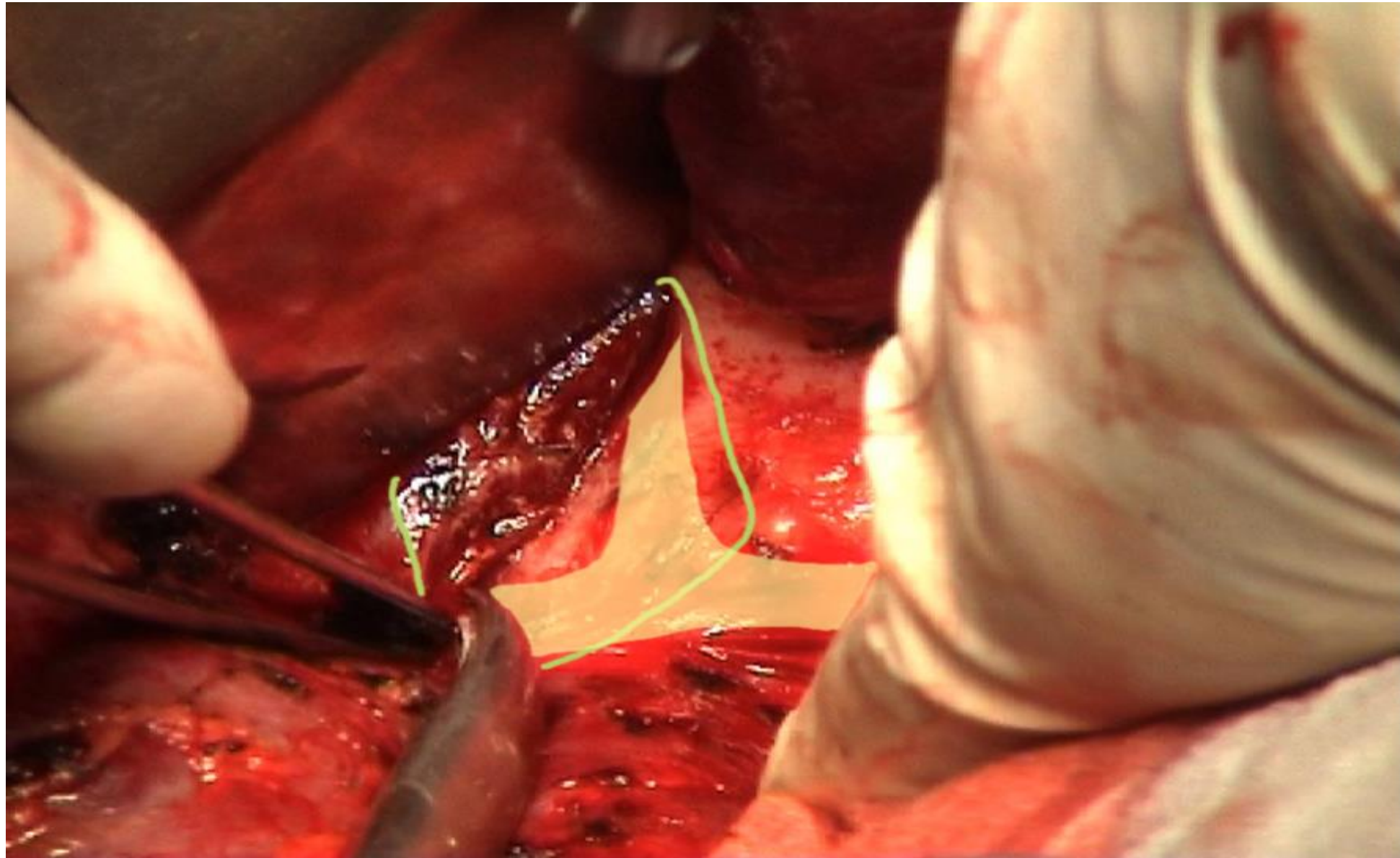


Hội lưu đường mật tại nhánh phải động mạch gan giữa



Rốn gan





Ống gan của HPT 1

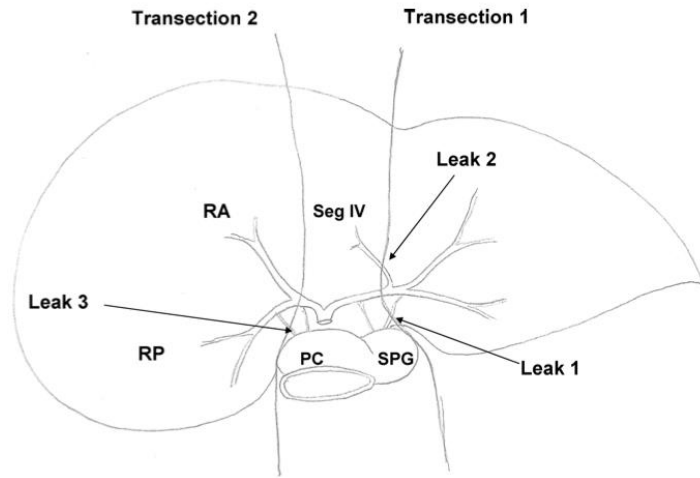


Figure 4: Schematic liver splitting and possible sources of biliary leak. Transection 1, splitting the liver for adult and child or pediatric living donation. Transection 2, splitting the liver between two adults or right liver living donation.

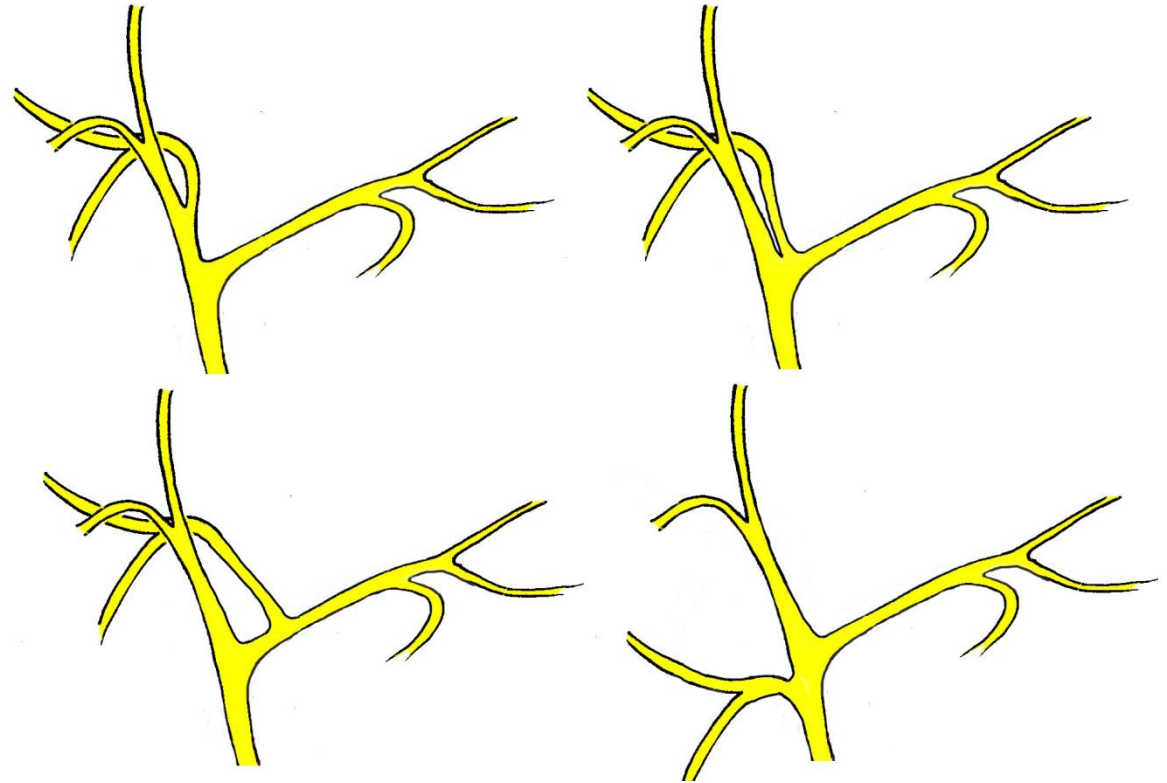
American Journal of Transplantation 2008; 8: 271–274

273



Biến thể của hệ lụy

Không có ống gan phải 18%

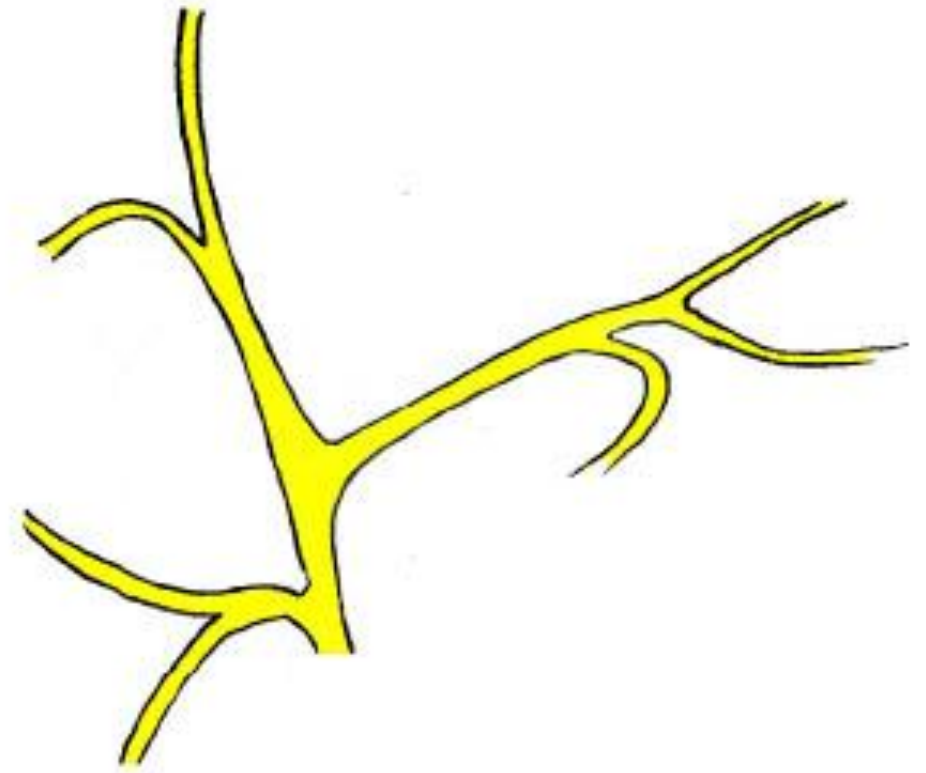


Biến thể của hệ lụy

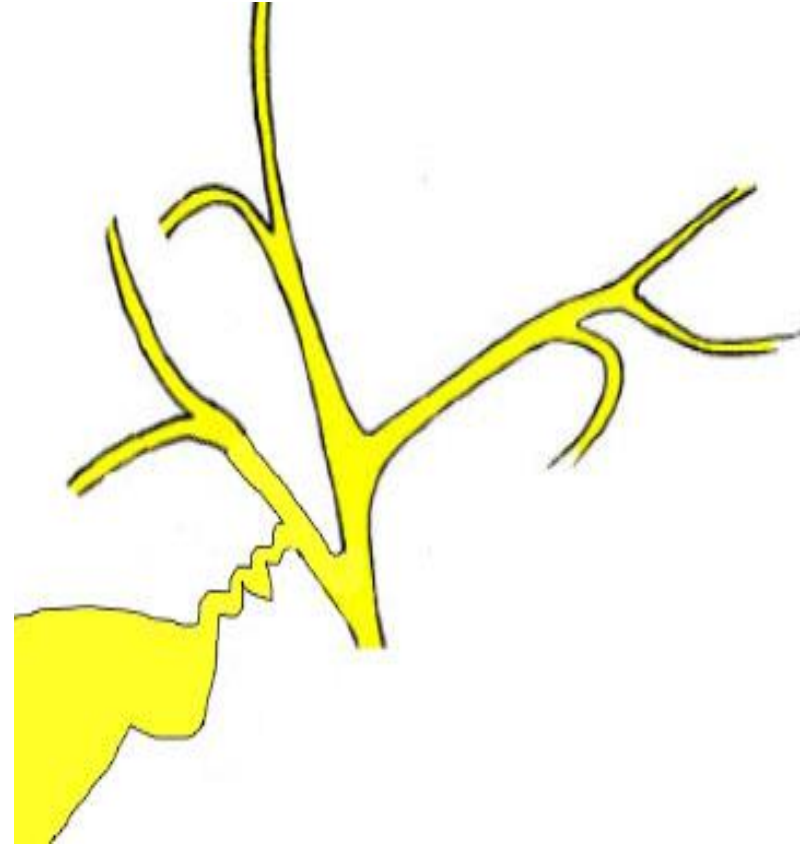
ống gan phân thùy dưới phải đổ vào ống gan trái 8%



Biến thể của hội lưu



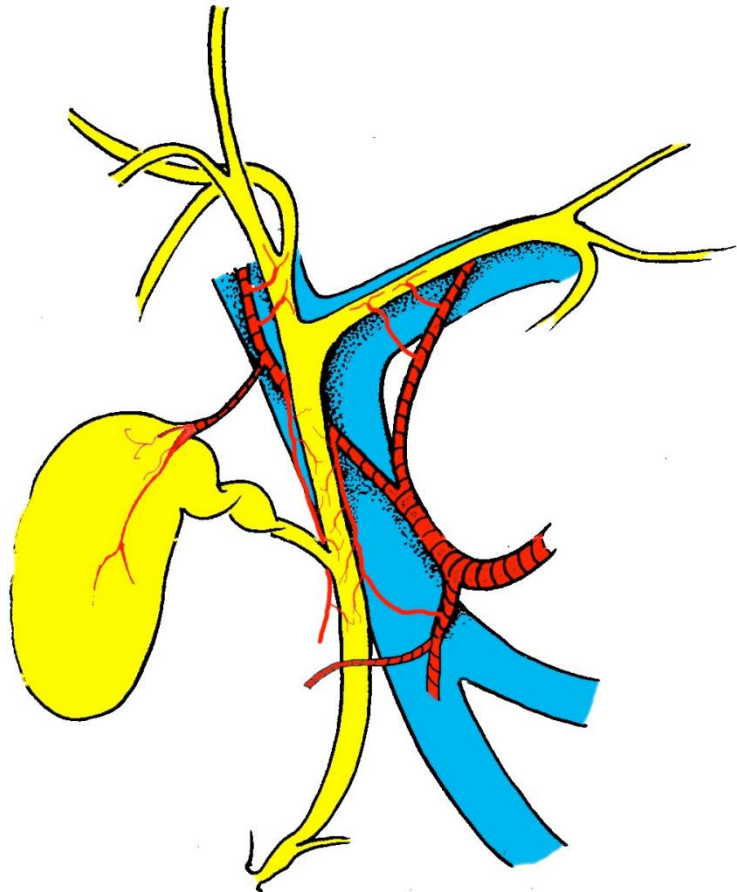
Biến thể của hội lưu



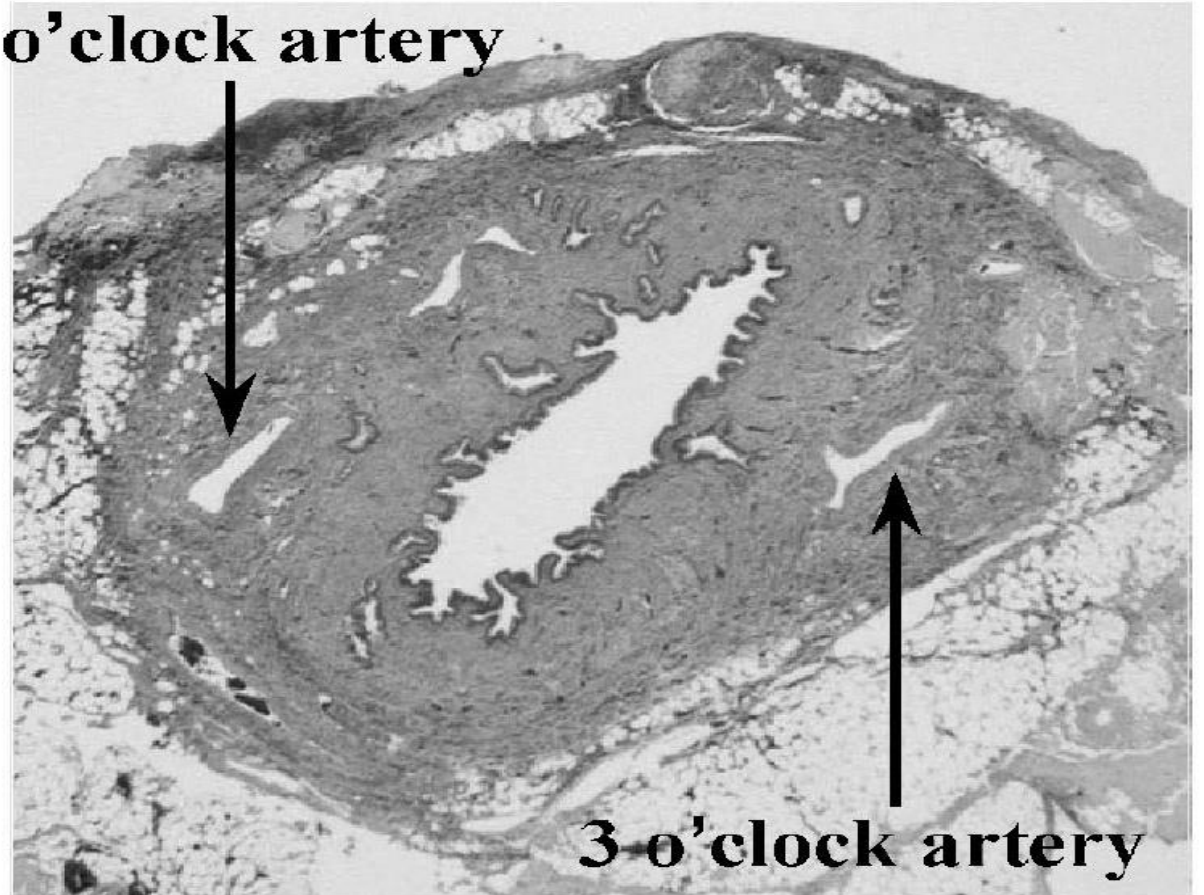
Phân bố mạch máu đường mật rốn gan



Phân bố mạch máu đường mật



9 o'clock artery

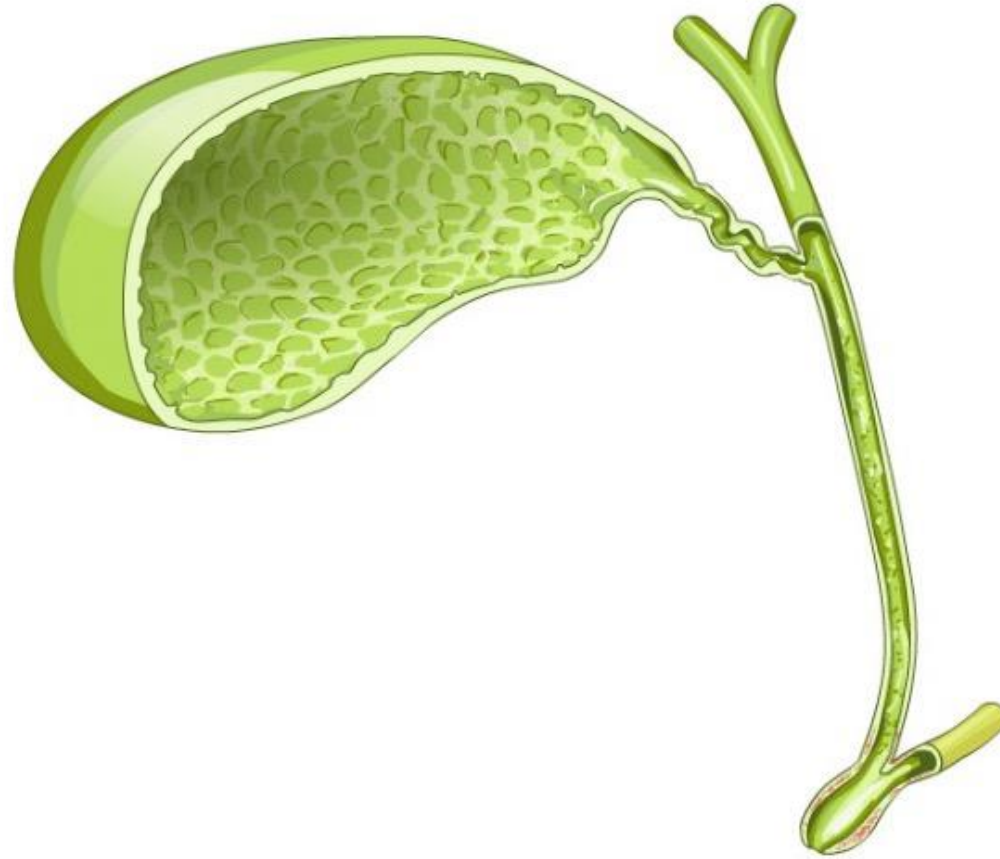


3 o'clock artery

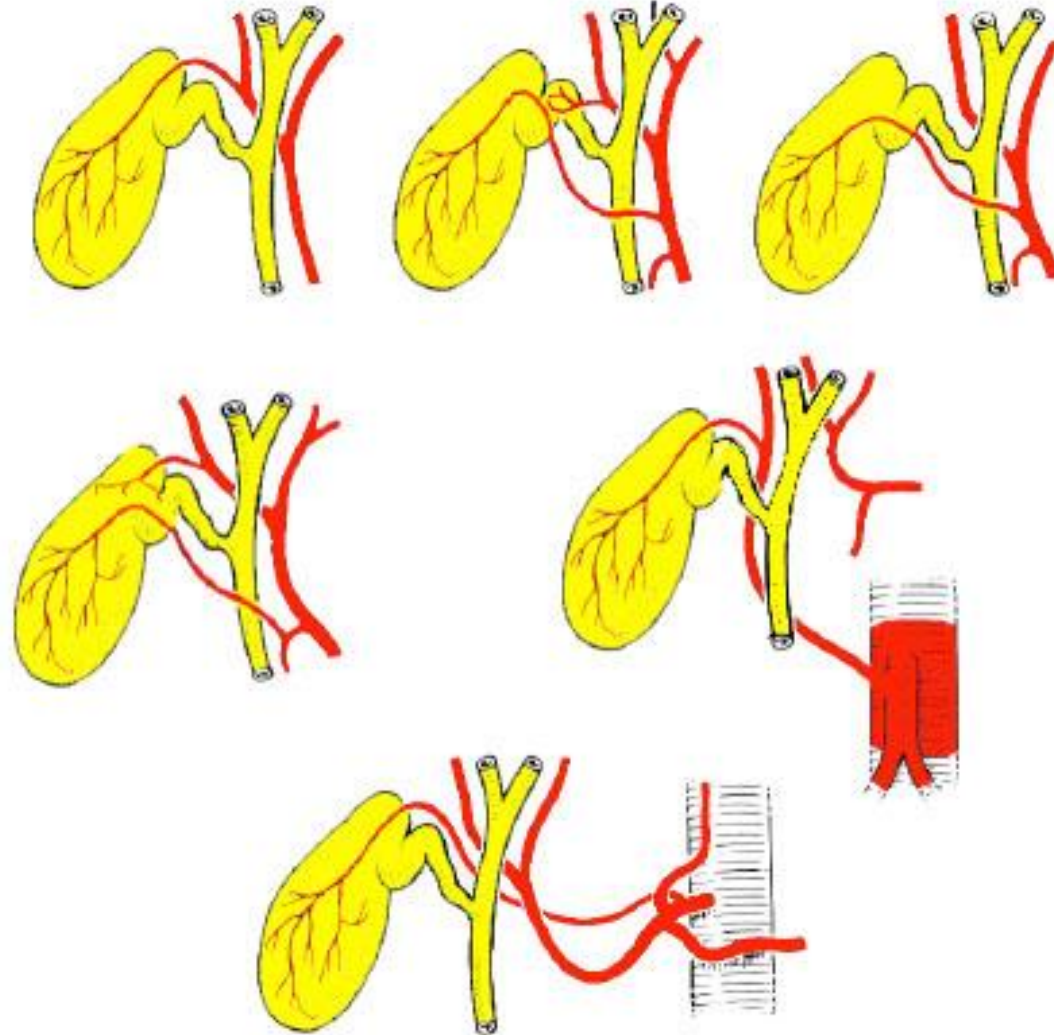
A. Normal bile duct

Đường mật ngoài gan

Túi mật



Biến thể động mạch túi mật



Tĩnh mạch túi mật ?



Tĩnh mạch túi mật ?

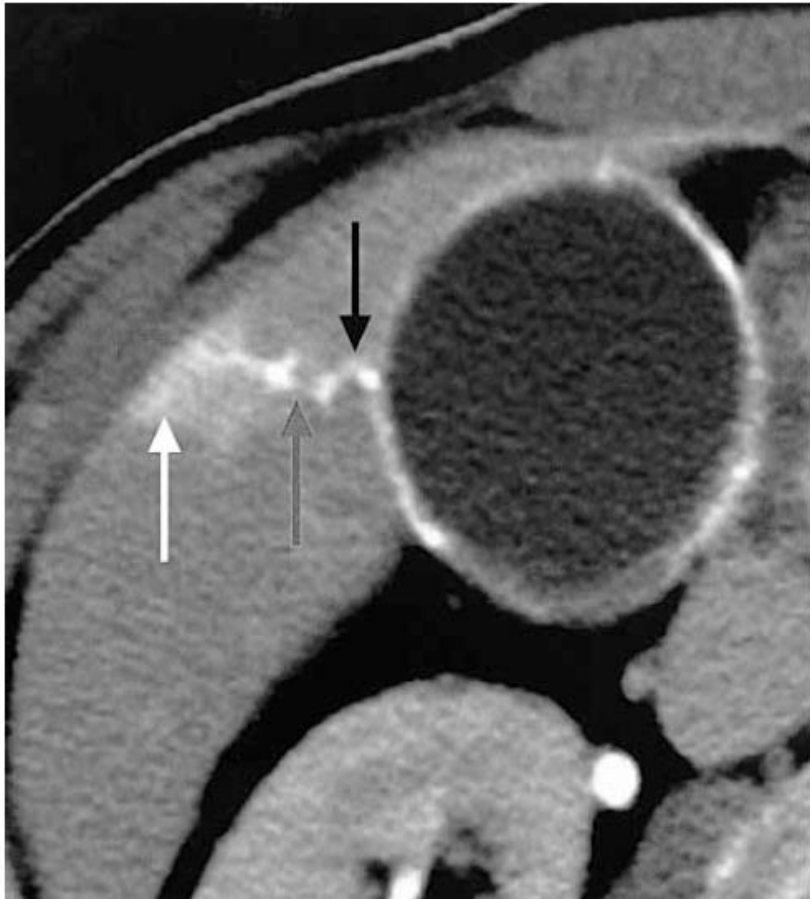


Fig 5. The cystic vein passing through the hepatic bed. The cystic vein (*black arrow*) flows out from the body of the gallbladder, through the hepatic bed, into P5 (*gray arrow*), and subsequently forms sinusoidal filling (*white arrow*).

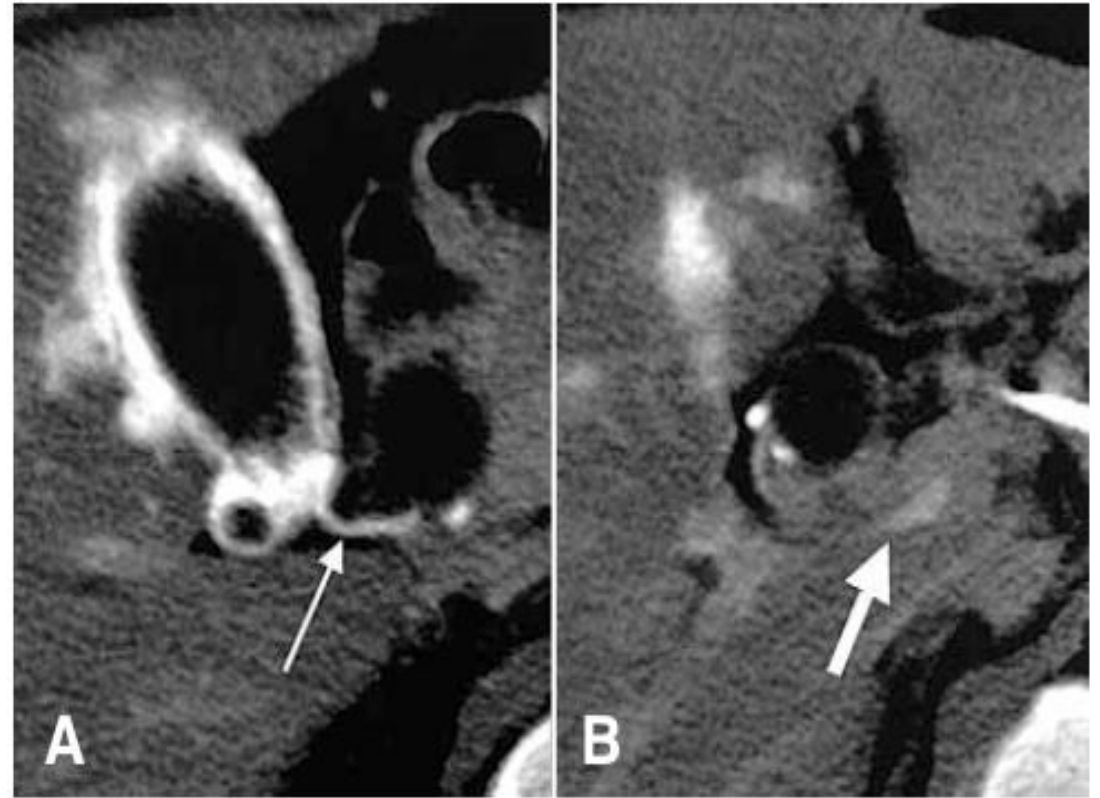
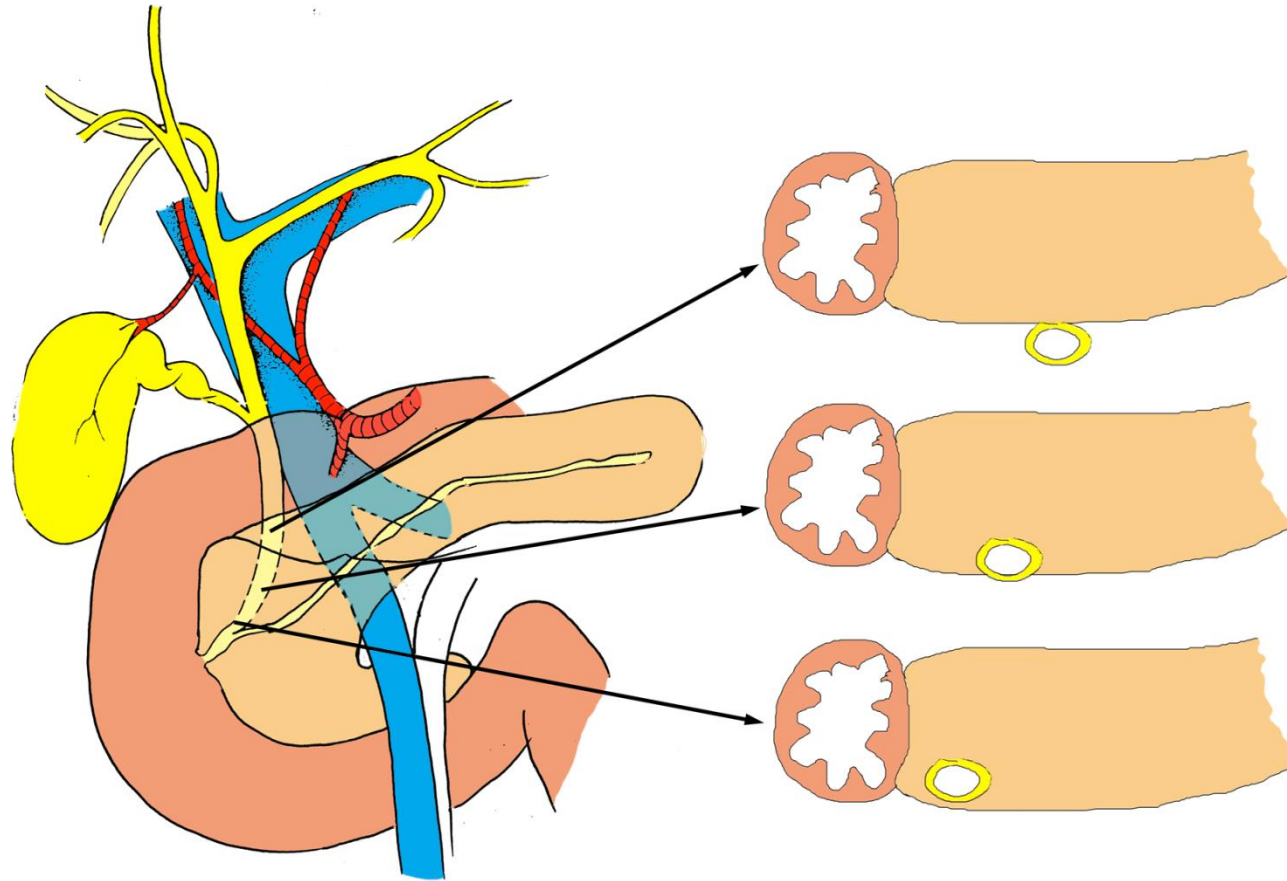


Fig 3. The cystic vein passing through the hepatic hilum. The cystic vein (*thin arrow*) flows out from the neck of the gallbladder (A), through the hilum, and into the liver, and joins the right portal vein (*thick arrow*, B).

Đường mật chính



Bóng Vater, cơ vòng Oddi, nhú



Dẫn lưu bạch huyết

